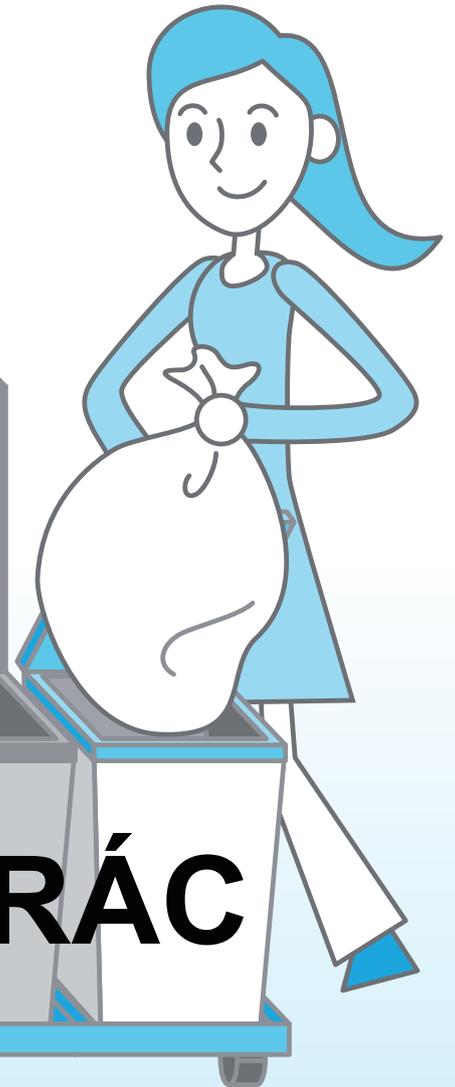
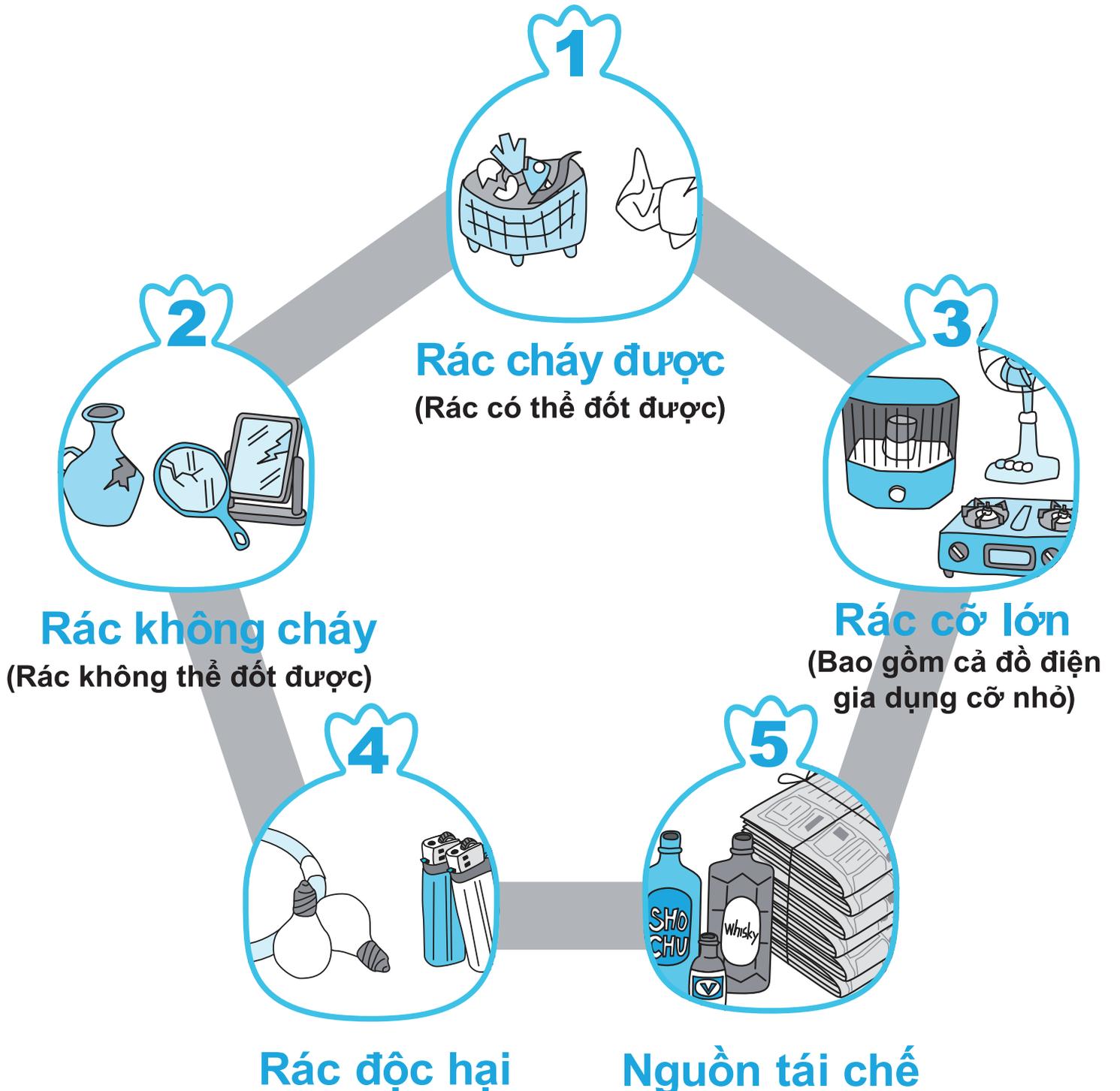


# HƯỚNG DẪN

# PHÂN LOẠI RÁC



# Rác được phân thành 5 loại.



- (1) Các loại lon
- (2) Các loại chai thủy tinh
- (3) Các loại giấy (giấy báo, tạp chí, bìa các tông, hộp giấy đồ uống và giấy tạp)
- (4) Các loại vải

## Vui lòng vứt rác

①

Vào đúng ngày  
quy định

②

Trước 8 giờ 30  
phút sáng

③

Vào nơi theo quy  
định của khu vực  
sinh sống  
(Hội hợp tác về  
vệ sinh)

- ◆ Tuyệt đối không được vứt vào ngày hôm trước hoặc vào ban đêm vì có thể gây ra việc vứt rác bất hợp pháp, phóng hỏa hoặc trộm cắp...
- ◆ Vui lòng kiểm tra ngày thu gom rác ghi trong “Danh sách ngày thu gom rác theo từng khu vực (trang 13 đến trang 17) .
- ◆ Nơi thu gom rác là nơi chỉ có người trong khu vực được sử dụng. Vui lòng tuân thủ quy tắc và toàn thể người sử dụng phải có trách nhiệm quản lý.
- ◆ Đặc biệt phải tuân thủ các nội dung sau để sử dụng nơi thu gom rác được sạch sẽ.

### ○ Rác

Việc vứt rác có chứa nhiều nước ví dụ như thức ăn thừa và các loại rác có mùi nặng vào ngày không phải ngày thu gom là nguyên nhân khiến nơi thu gom rác bị bẩn, gây phiền hà cho những người sống gần đó.

### ○ Nguồn tái chế

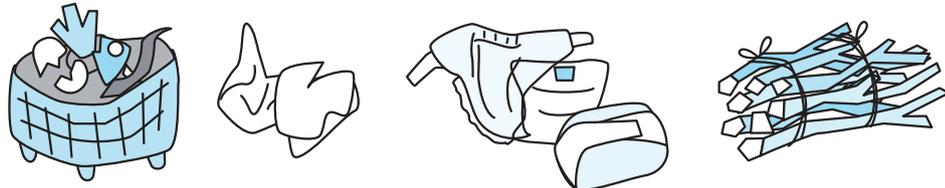
Nếu vứt nguyên các loại chai thủy tinh và lon có thể sẽ khiến phát sinh mùi. Để không gây phiền hà cho những người sống gần đó, vui lòng rửa qua trước khi vứt.

※Rác vứt không đúng các quy tắc (ví dụ: rác cháy được cho vào túi nilon) sẽ bị dán thông báo không thu gom được và sẽ không thu gom rác đó. Người vứt rác đó hãy vứt lại vào ngày quy định và đúng theo quy tắc.

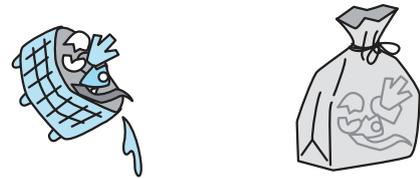
# Cách vứt rác sinh hoạt

## Rác cháy được (Rác có thể đốt được)

### Thức ăn, giấy vụn, bã giấy, cành cây...



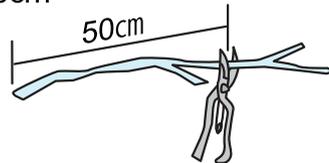
- ◆ Vui lòng cạn nước trong rác thức ăn, cho vào túi giấy và buộc miệng túi. (Không có loại túi chỉ định.)



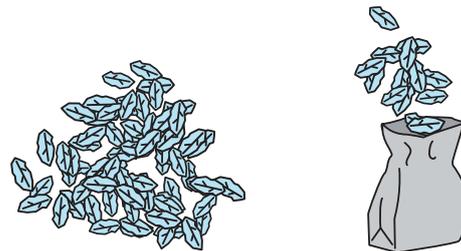
- ◆ Nhất thiết phải loại bỏ “chất bẩn” trong bã giấy.



- ◆ Vui lòng buộc cành cây (loại có đường kính từ 5cm trở xuống) thành bó dài khoảng 50cm và đường kính khoảng 25cm.



- ◆ Vui lòng cho cỏ và lá rụng vào túi giấy. (Giới hạn số lượng ít.)



※ Các loại giấy gói, hộp bánh kẹo, phong bì, giấy nháp... là loại giấy tạp do đó xin hãy vui lòng vứt cùng với “Nguồn tái chế”.

※ Vui lòng liên hệ với Trung tâm vệ sinh Kobarī Clean Center (☎048-559-3641) để xác nhận trước quy định về chiều dài của cành cây (loại có đường kính từ 5cm trở lên) trước khi tiến hành cắt cành và vận chuyển trực tiếp đến trung tâm.

※ Nếu có số lượng lớn cỏ và lá rụng, vui lòng vận chuyển trực tiếp đến Trung tâm vệ sinh Kobarī Clean Center.

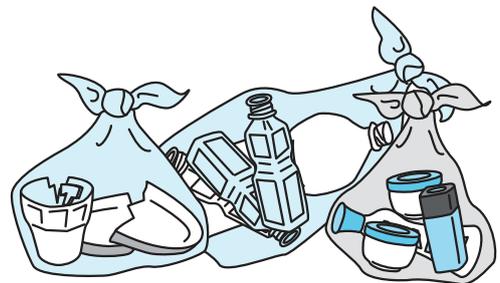
# Cách vứt rác sinh hoạt

## Rác không cháy (Rác không thể đốt được)

**Kim loại, thủy tinh, các loại gốm sứ, nhựa, nilon, chai nhựa, khay xốp...**



- ◆ Vui lòng cho vào túi nilon và buộc miệng túi. (Không có loại túi chỉ định.)



- ◆ Đối với các vật đã bị vỡ, dao cạo râu, các vật sắc nhọn như đinh hoặc kim, vui lòng bọc trong nhiều lớp giấy... hoặc cho vào trong chai thủy tinh hoặc lon, và ghi tên vật đó ở bên ngoài để có thể biết đồ vật bên trong là gì (ví dụ: “Dao, lưỡi dao cạo râu”)



- ※ Các loại quần áo bằng chất liệu da, lông cừu, lông ngỗng, sợi nhựa và sợi hóa học, vui lòng vứt cùng với “Rác cỡ lớn”.



- ※ Vui lòng vứt bột lửa dùng một lần cùng với “Rác độc hại”.

- ※ Đối với bình xịt, nhất thiết phải sử dụng hết và vứt cùng với “Nguồn tái chế”.

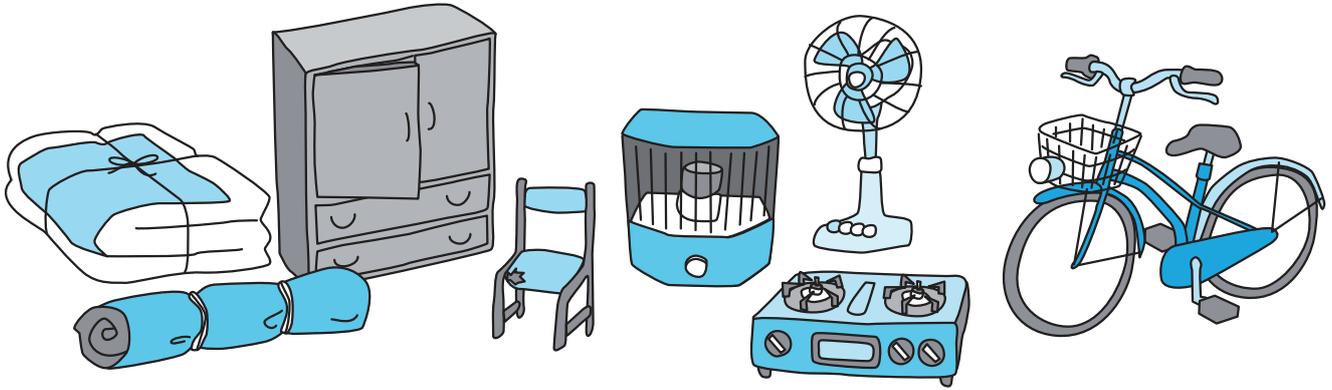
- ※ Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với rác cỡ lớn.

# Cách vứt rác sinh hoạt

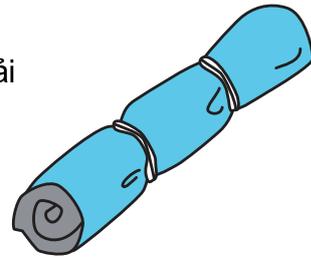
## Rác cỡ lớn

(Bao gồm cả đồ điện gia dụng cỡ nhỏ)

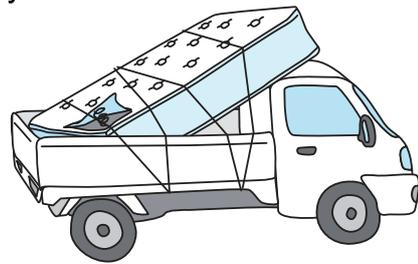
### Chăn, đồ nội thất, đồ điện...



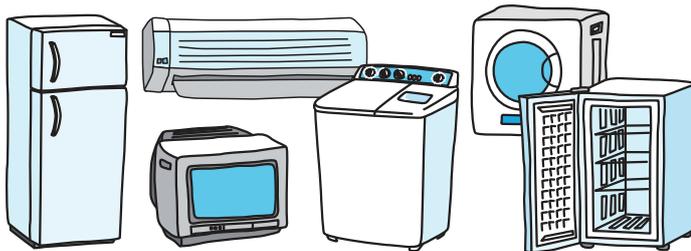
- ◆ Các loại chăn bông, chăn nỉ, thảm, tấm trải sàn, rèm cửa... phải cố gắng gấp nhỏ lại nhất có thể và buộc lại.



- ◆ Nệm có lò xo phải vận chuyển trực tiếp đến Cơ sở xử lý rác cỡ lớn. (Không thu gom tại điểm thu gom rác.)



※Không được vứt như rác đối với các loại thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật tái chế đồ điện gia dụng (vô tuyến, điều hòa, máy giặt, tủ lạnh, tủ đông, máy sấy quần áo).

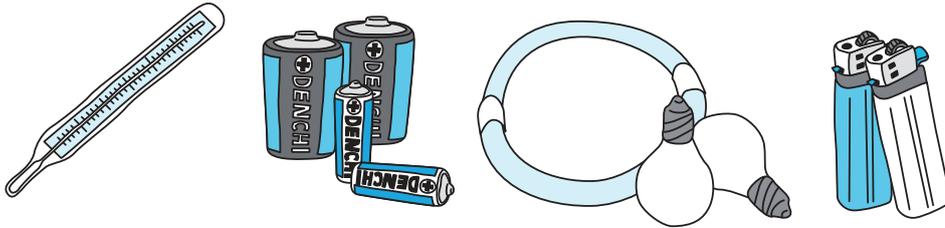


※Đèn huỳnh quang trong dụng cụ chiếu sáng phải tháo ra và vứt cùng với “Rác độc hại”.

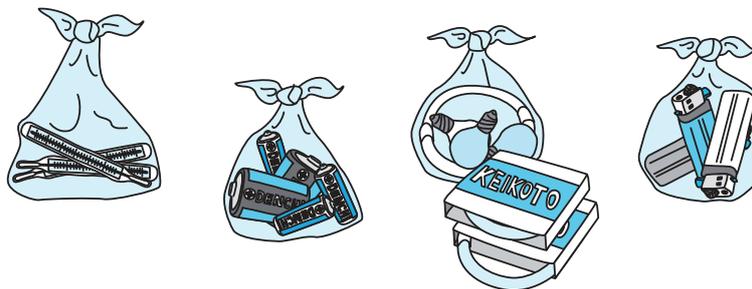
# Cách vứt rác sinh hoạt

## Rác độc hại

Pin, đèn huỳnh quang, ống huỳnh quang, bóng đèn, nhiệt kế, bật lửa dùng một lần...



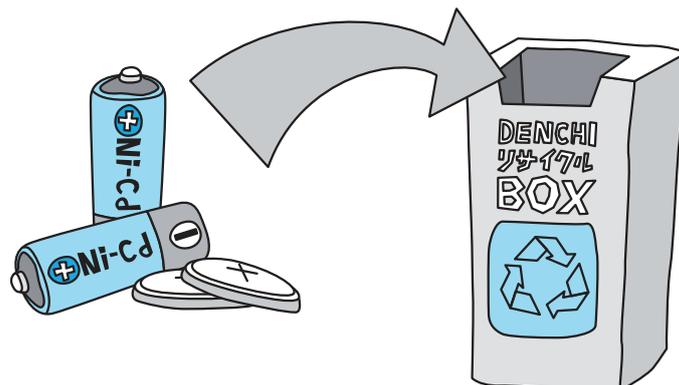
- ◆ Vui lòng phân chia theo từng loại và cho vào túi nilon.  
(Ống huỳnh quang có thể cho vào hộp đựng khi mua để không bị vỡ khi vứt.)
- ◆ Bật lửa dùng một lần phải dùng hết gas trước khi vứt.



※ Không vứt lẫn với "Rác không cháy (Rác không thể đốt được)".

※ Chúng tôi sẽ sử dụng đèn huỳnh quang, ống huỳnh quang, bóng đèn và nhiệt kế làm nguồn tái chế sau khi thu gom.

※ Các loại pin nạp như pin Nickel-Cadmium, pin Nickel, pin Lithium-ion và pin cúc phải cố gắng đem đến cửa hàng bán loại pin đó để tái chế.



# Cách vứt rác sinh hoạt

## Nguồn tái chế

### Các loại lon, chai thủy tinh, giấy, vải...



#### ◆ Các loại lon (đựng thực phẩm, lon nhôm đựng đồ uống, lon thép)

※ Vui lòng rửa qua bằng nước trước khi vứt.

※ Phân loại riêng lon nhôm với lon thép và vứt vào thùng chứa quy định

※ Lon đựng dầu mỡ, lon đựng sơn và các loại lon không thể rửa sạch được phải vứt cùng với "Rác không cháy (Rác không thể đốt được)". (Vui lòng không vứt khi vẫn còn đồ bên trong lon.)



#### ◆ Các loại chai thủy tinh (đựng thực phẩm, đựng đồ uống)

※ Tháo nắp và rửa qua bằng nước trước khi vứt. Vui lòng vứt nắp cùng với "Rác không cháy (Rác không thể đốt được)".

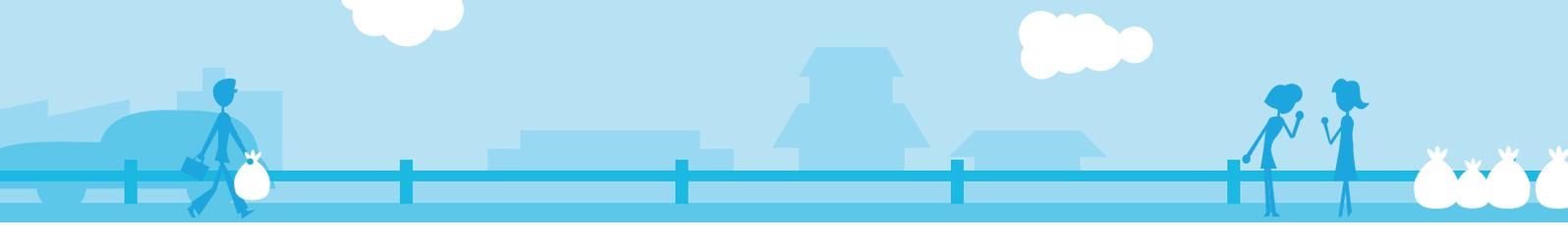
※ Chai đựng hóa chất phải vứt cùng với "Rác không cháy (Rác không thể đốt được)".

※ Vui lòng phân loại thành "Chai bia (chai lớn), chai 1,8 lít" và "Các loại chai khác" trước khi vứt.

※ Không cần phải phân loại chai theo màu.

Vứt tấm kính, cốc, đồ gốm sứ, chai đựng mỹ phẩm, chai đựng dược phẩm vào loại rác không thể đốt được. Tháo nắp chai và vứt vào loại rác không thể đốt được.





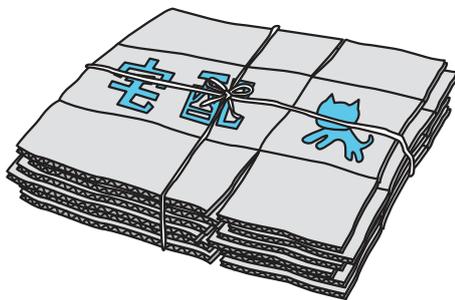
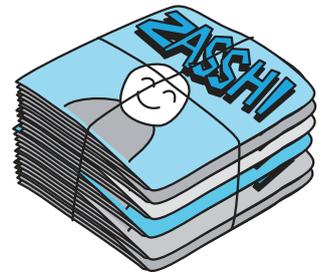
◆ Các loại giấy: Giấy báo, tạp chí, bìa các tông, hộp giấy đồ uống, giấy tạp (tờ rơi, hộp bằng giấy, túi giấy, giấy gói, giấy bìa, phong bì, giấy nháp, giấy in...)

※ Báo, tạp chí, bìa các tông, hộp giấy đồ uống (trừ loại bên trong có màu bạc) phải bó lại theo từng loại trước khi vớt.

※ Phải buộc giấy tạp cùng với tạp chí hoặc cho vào túi giấy và buộc miệng túi lại bằng dây sao cho không bị hở ra trước khi vớt.

※ Hộp giấy đồ uống phải mở banh, rửa sạch và phơi khô trước khi vớt.

※ Giấy cảm nhiệt, giấy than, giấy đã cắt hủy phải vớt cùng với “Rác cháy được (Rác có thể đốt được)”.



◆ Các loại vải (quần áo cũ, vải rách)

※ Nhất thiết phải cho vào túi nilon và buộc lại bằng dây trước khi vớt.

※ Các loại quần áo bằng chất liệu da, lông cừu, lông ngỗng, sợi nhựa và sợi hóa học phải vớt cùng với “ Rác cỡ lớn ”.



# VỀ VIỆC VẬN CHUYỂN TRỰC TIẾP ĐẾN CƠ SỞ XỬ LÝ RÁC

※Có thể vận chuyển trực tiếp các loại rác cháy được, rác không cháy, rác cỡ lớn, rác độc hại đến cơ sở xử lý rác sau đây.

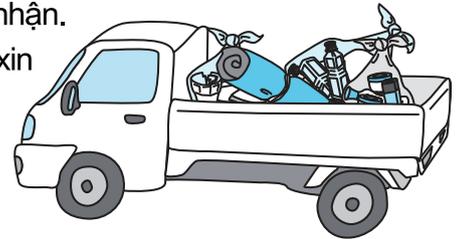
※Tùy từng khoảng thời gian mà có trường hợp cơ sở xử lý rất đông nên hãy xác nhận qua điện thoại trước khi vận chuyển đi.

## Thông tin về các cơ sở xử lý rác

### • Vận chuyển đến rác cháy được

#### Trung tâm vệ sinh Kobari Clean Center (Cơ sở đốt rác)

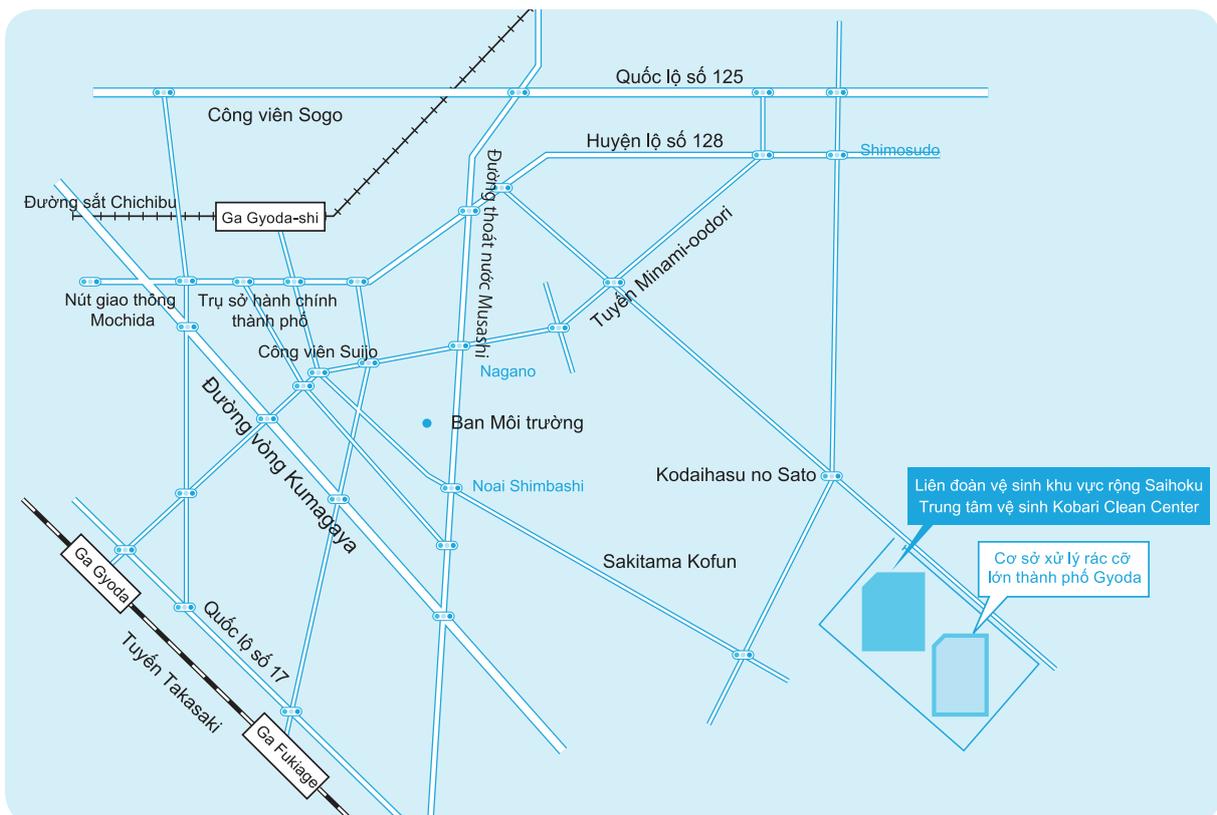
- ☆Ngày nhận rác: từ thứ hai đến thứ sáu (trừ ngày lễ và nghỉ tết dương lịch)
- ☆Thời gian nhận rác: từ 8:30 sáng đến giữa trưa, 1 giờ chiều đến 4 giờ chiều
- ☆Địa điểm: 856 Kobari, thành phố Gyoda (như bản đồ bên dưới)
- ☆Số điện thoại: 048-559-3641
- ※Trường hợp mang rác cháy được đến, cần phải có dấu chứng nhận.
- ※Có thời kỳ hạn chế nhận rác để sửa chữa cơ sở, do đó xin hãy vui lòng xác nhận qua điện thoại từ trước.



### • Vận chuyển đến rác không cháy, rác cỡ lớn và rác độc hại

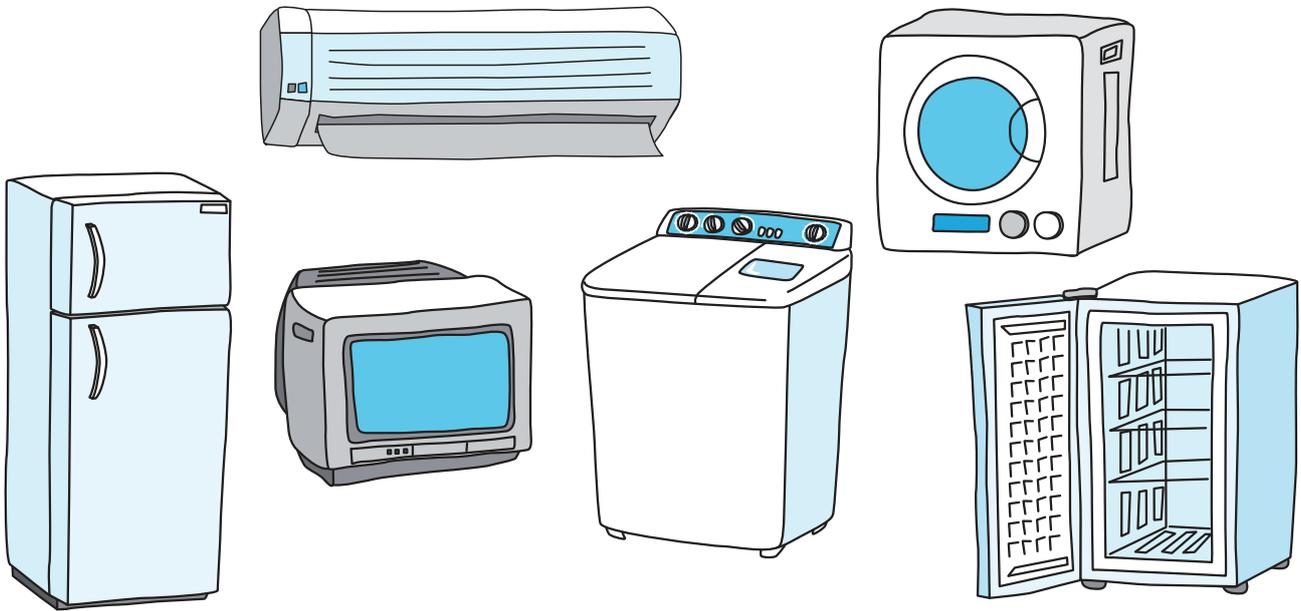
#### Cơ sở xử lý rác cỡ lớn thành phố Gyoda

- ☆Ngày nhận rác: từ thứ hai đến thứ sáu (trừ ngày lễ và nghỉ tết dương lịch)
- ☆Thời gian nhận rác: từ 8:30 sáng đến giữa trưa, 1 giờ chiều đến 4:30 chiều
- ☆Địa điểm: 800 Kobari, thành phố Gyoda (như bản đồ bên dưới)
- ☆Số điện thoại: 048-559-0278



## Về việc xử lý các sản phẩm thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Tái chế đồ điện gia dụng

Căn cứ theo quy định của Luật Tái chế đồ điện gia dụng, 6 loại đồ điện gia dụng là vô tuyến, điều hòa, máy giặt, tủ lạnh, tủ đông, máy sấy quần áo không được thu gom dưới dạng chất thải.



Xử lý theo một trong ba phương pháp sau.

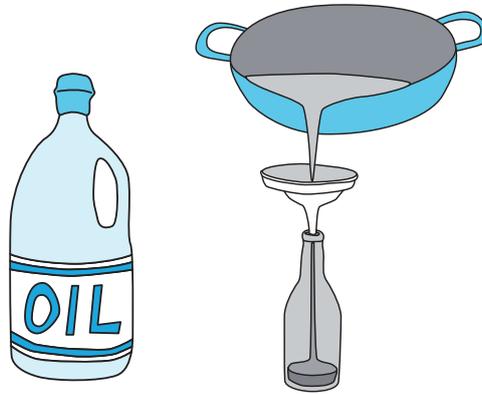
- ◆ Phương pháp căn cứ vào việc cửa hàng bán các sản phẩm này có nghĩa vụ thu gom sản phẩm nên hãy thanh toán “Phí thu gom / vận chuyển” và “Phí tái chế” và yêu cầu cửa hàng nơi đã mua thu gom lại sản phẩm đó hoặc yêu cầu cửa hàng thu gom sản phẩm đó khi mua sản phẩm mới thay thế.
- ◆ Phương pháp yêu cầu cơ sở thu gom và vận chuyển có giấy phép của thành phố thu gom sản phẩm đó. (Cần phải thanh toán “Phí thu gom / vận chuyển” và “Phí tái chế”.)
- ◆ Phương pháp vận chuyển trực tiếp đến nơi thu gom do các hãng đồ điện gia dụng chỉ định. (Vui lòng điền vào các mục cần thiết trên “Vé tái chế đồ điện gia dụng” tại “Bưu điện”, nộp “Phí tái chế” và dán vào đồ điện gia dụng muốn vứt.)

※ Số tiền nộp cho “Vé tái chế đồ điện gia dụng” khác nhau tùy theo chủng loại đồ điện gia dụng và hãng sản xuất do đó cần phải xác nhận trước chủng loại và hãng sản xuất.

※ Vui lòng liên hệ với Ban Môi trường (13-12 Midori-cho, thành phố Gyoda ☎ 048-556-9530) hoặc kiểm tra trên trang web của Thành phố Gyoda để biết thông tin về các cơ sở thu gom và vận chuyển cũng như địa điểm thu gom.

## Về dầu ăn thải

- ◆ Chúng tôi thu gom dầu ăn đã qua sử dụng tại các hộ gia đình và dầu ăn chưa qua sử dụng (dầu đã quá hạn sử dụng). Dầu đã qua sử dụng phải cho vào chai nhựa hoặc chai thủy tinh và mang đến Ban Môi trường hoặc Cơ sở xử lý rác cỡ lớn.



## Cách vứt rác thải kinh doanh

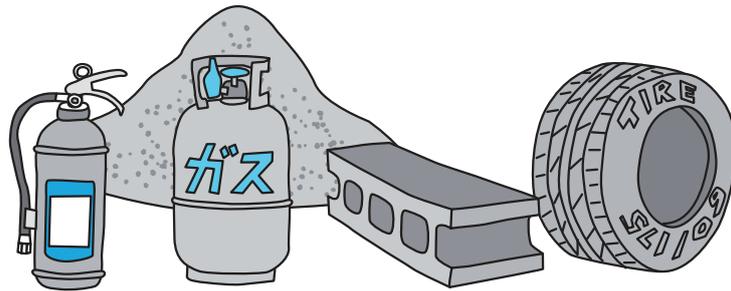
“Luật về xử lý chất thải và vệ sinh” có quy định các chất thải kinh doanh phát sinh từ các hoạt động kinh doanh của các cửa hàng, cơ sở kinh doanh, nhà hàng... “phải được các cơ sở này xử lý theo trách nhiệm của mình” do đó thành phố không thu gom loại rác này.

※Không vứt các loại rác thải kinh doanh tại điểm thu gom.

※Riêng đối với rác thải kinh doanh mà thành phố có thể xử lý, vui lòng vận chuyển trực tiếp đến Trung tâm vệ sinh Kobari Clean Center hoặc Cơ sở xử lý rác cỡ lớn (có tính phí) hoặc yêu cầu cơ sở xử lý có giấy phép của thành phố xử lý giúp. (Có tính các loại phí xử lý.)

# Các loại rác thành phố không thể thu gom và xử lý

- ◆ Đá, đất, cát (bao gồm cả loại dùng cho vật nuôi)
- ◆ Dây sắt
- ◆ Các mặt hàng thuộc đối tượng tái chế đồ điện gia dụng
- ◆ Đàn piano
- ◆ Phụ tùng ô tô
- ◆ Gạch
- ◆ Tấm thạch cao
- ◆ Tro thiêu đốt
- ◆ Lốp xe
- ◆ Các loại dầu mỡ như dầu bôi trơn, sơn....
- ◆ Tấm nhựa dùng trong nông nghiệp
- ◆ Chất thải công nghiệp
- ◆ Động cơ
- ◆ Máy may
- ◆ Bồn tắm
- ◆ Xe máy
- ◆ Bê tông
- ◆ Các loại gạch khối
- ◆ Bình chữa cháy
- ◆ Hóa chất
- ◆ Chiếu Tatami



- ※ Vui lòng xử lý các loại rác trên bằng cách yêu cầu cửa hàng nơi đã mua sản phẩm đó hoặc cơ sở có giấy phép xử lý chất thải xử lý giúp. (Có tính phí)
- ※ Vui lòng liên hệ với Ban Môi trường (13-12 Midori-cho, thành phố Gyoda ☎ 048-556-9530) hoặc kiểm tra trên trang web của thành phố Gyoda để biết thông tin về các cơ sở.
- ※ Chúng tôi sẽ thu hồi ắc quy dùng cho ô tô gia đình và xe máy (trừ ô tô kinh doanh và xe tải), bình gas propane (2 đến 5kg), đệm có lò xo, máy may không đúc và dầu ăn thải nếu được vận chuyển trực tiếp đến Cơ sở xử lý rác cỡ lớn. (Chỉ giới hạn đối với các loại dùng cho gia đình và có thể tháo dỡ mà không cần đến sự giúp đỡ của các cơ sở chuyên nghiệp. )
- ※ Rác thải xây dựng phải yêu cầu cơ sở chuyên xử lý chất thải công nghiệp xử lý giúp.

# Danh sách ngày thu gom rác theo từng khu vực

## Khu vực Oshi

Tên khu vực	Rác có thể đốt được	Rác không thể đốt được	Rác cỡ lớn	Rác độc hại	Nguồn tài nguyên	
					Lon, chai thủy tinh	Giấy, vải
<b>Kitaya Higashimachi (1)</b>	Từ thứ hai đến thứ tư, thứ sáu	Thứ hai và thứ năm hàng tuần	Thứ ba tuần thứ 2 hàng tháng	Thứ sáu tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ sáu tuần thứ 2 và tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ bảy tuần thứ 2 hàng tháng
Kitaya (1)	//	//	//	//	//	//
Kitaya (2)	//	//	//	//	//	//
Obiguruwa	//	//	//	//	//	//
Mutsumon	//	//	//	//	//	//
Yaba	//	//	//	//	//	//
Yaba Ichome	//	//	//	//	//	//
Motomachi	//	//	//	Thứ năm tuần đầu tiên hàng tháng	//	//
Honmaru	//	//	//	//	//	//
Otemachi	//	//	//	//	//	//
Uchi Gyoda (1)	//	//	//	//	//	//
Uchi Gyoda (2)	//	//	//	//	//	//
Uchi Gyoda (3)	//	//	//	//	//	//
Jyosai	//	//	Thứ năm tuần thứ 2 hàng tháng	//	//	//
Narita	//	//	//	//	//	//
Jyonan	//	//	//	//	//	//
Tenma (1)	//	//	//	//	//	//
Tenma (2)	//	//	//	//	//	//
Kamiarai	//	//	//	Thứ hai tuần đầu tiên hàng tháng	//	//
Tamachi	//	//	//	//	//	//

## Khu vực Gyoda

Tên khu vực	Rác có thể đốt được	Rác không thể đốt được	Rác cỡ lớn	Rác độc hại	Nguồn tài nguyên	
					Lon, chai thủy tinh	Giấy, vải
<b>Honcho (1)</b>	Từ thứ hai đến thứ tư, thứ sáu	Thứ hai và thứ năm hàng tuần	Thứ tư tuần thứ 2 hàng tháng	Thứ sáu tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ hai tuần đầu tiên và tuần thứ 3 hàng tháng	Thứ bảy tuần thứ 2 hàng tháng
Honcho (2)	//	//	//	//	//	//
Aramachi	//	//	//	//	//	//
Hachimancho	//	//	//	//	//	//
Shimomachi	//	//	//	//	//	//
Miyamoto	//	//	//	//	//	//
Chuo	//	//	//	//	//	//
Excel Gyoda Chuo	//	//	//	//	//	//

## Danh sách ngày thu gom rác theo từng khu vực

### Khu vực Sama

Tên khu vực	Rác có thể đốt được	Rác không thể đốt được	Rác cỡ lớn	Rác độc hại	Nguồn tài nguyên	
					Lon, chai thủy tinh	Giấy, vải
Asahi (1)	Từ thứ hai đến thứ tư, thứ sáu	Thứ hai và thứ năm hàng tuần	Thứ tư tuần thứ 2 hàng tháng	Thứ ba tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ sáu tuần đầu tiên và tuần thứ 3 hàng tháng	Thứ bảy tuần thứ 2 hàng tháng
Asahi (2)	//	//	//	//	//	//
Mukaimachi	//	//	//	//	//	//
Midoricho	//	//	//	//	//	//
Sama (1)	//	//	Thứ sáu tuần thứ 2 hàng tháng	//	//	//
Sama (2)	//	//	//	//	//	//
Sama Shinmei	//	//	//	//	//	//
Sama Sangen	//	//	//	//	//	//
Omachi	//	//	Thứ năm tuần thứ 2 hàng tháng	Thứ năm tuần đầu tiên hàng tháng	//	//

### Khu vực Mochida

Tên khu vực	Rác có thể đốt được	Rác không thể đốt được	Rác cỡ lớn	Rác độc hại	Nguồn tài nguyên	
					Lon, chai thủy tinh	Giấy, vải
Sugaya	Từ thứ hai đến thứ tư, thứ sáu	Thứ hai và thứ năm hàng tuần	Thứ hai tuần thứ 3 hàng tháng	Thứ hai tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ hai tuần thứ 2 và tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ bảy tuần đầu tiên hàng tháng
Mochida Kita (1)	//	//	//	//	//	//
Mochida minami (1)	//	//	//	//	//	//
Mochida Nagamachi	//	//	//	//	//	//
Kikunodai	//	//	//	//	//	//
Mochida Gochome	//	//	//	//	//	//
Khu tập thể Mochida của quận	//	//	//	//	//	//
Mochida Daiichi (2)	//	//	Thứ năm tuần thứ 2 hàng tháng	//	//	//
Mochida Daini (2)	//	//	//	//	//	//
Mochida Kuraba (2)	//	//	//	//	//	//
Mochida Tobu (3)	//	//	Thứ hai tuần thứ 2 hàng tháng	//	//	//
Mochida Seibu (3)	//	//	//	//	//	//
Mochida Omiyaguchi (3)	//	//	//	//	//	//
Mochida Sunahara	//	//	Thứ ba tuần thứ 3 hàng tháng	//	//	//
Mitsui Sunahara	//	//	//	//	//	//
Mochida Nishi	//	//	//	//	//	//
Tanada Sanhome	//	//	//	//	//	//
Komagata	//	//	Thứ hai tuần thứ 2 hàng tháng	Thứ năm tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ sáu tuần đầu tiên và tuần thứ 3 hàng tháng	//
Nishi-Komagata	//	//	//	//	//	//
Maeya	Thứ hai, thứ tư, thứ sáu	//	//	Thứ ba tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ hai tuần thứ 2 và tuần thứ 4 hàng tháng	//

## Danh sách ngày thu gom rác theo từng khu vực

### Khu vực Hoshikawa

Tên khu vực	Rác có thể đốt được	Rác không thể đốt được	Rác cỡ lớn	Rác độc hại	Nguồn tài nguyên	
					Lon, chai thủy tinh	Giấy, vải
Saijo (1)	Thứ hai, thứ tư, thứ sáu	Thứ ba và thứ sáu hàng tuần	Thứ hai tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ sáu tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ hai tuần đầu tiên và tuần thứ 3 hàng tháng	Thứ bảy tuần thứ 4 hàng tháng
Saijo (2)	//	//	//	//	//	//
Wada (1)	//	//	//	//	//	//
Wada (2)	//	//	//	//	//	//
Yanagitsubo	Từ thứ hai đến thứ tư, thứ sáu	//	Thứ sáu tuần thứ 3 hàng tháng	//	//	//
Yago (1)	//	//	//	//	//	//
Yago (3)	//	//	//	//	//	//
Khu tập thể Kobashi	//	//	//	//	//	//
Yago Sindon (2)	//	//	Thứ năm tuần thứ 3 hàng tháng	//	//	//
Khu 1, Yago Higashi (2)	//	//	//	//	//	//
Khu 2, Yago Higashi (2)	//	//	//	//	//	//
Iikura	//	//	//	//	//	//
Sakaecho	//	//	//	//	//	//
Kasuga	//	//	//	//	//	//
Toei	//	//	//	//	//	//
Azumadai	//	//	Thứ sáu tuần thứ 3 hàng tháng	Thứ tư tuần đầu tiên hàng tháng	//	//
Khu tập thể Saijo	//	//	Thứ hai tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ sáu tuần đầu tiên hàng tháng	//	//

### Khu vực Nagano

Tên khu vực	Rác có thể đốt được	Rác không thể đốt được	Rác cỡ lớn	Rác độc hại	Nguồn tài nguyên	
					Lon, chai thủy tinh	Giấy, vải
Sakura (1)	Từ thứ hai đến thứ tư, thứ sáu	Thứ ba và thứ sáu hàng tuần	Thứ tư tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ tư tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ năm tuần đầu tiên và tuần thứ 3 hàng tháng	Thứ bảy tuần thứ 3 hàng tháng
Sakura (2)	//	//	//	//	//	//
Sakura Hokubu (3)	//	//	//	//	//	//
Sakura Nanbu (3)	//	//	//	//	//	//
Khu nhà ở Nagano	//	//	//	//	//	//
Tabata	//	//	//	//	//	//
Fujimi Seibu	//	//	Thứ ba tuần thứ 4 hàng tháng	//	//	//
Fujimi Chuo	//	//	//	//	//	//
Fujimi Tobu	//	//	//	//	//	//
Fujimi Hokubu	//	//	//	//	//	//
Hayashi	//	//	//	//	//	//
Hashiba	//	//	//	//	//	//
Nakassai	//	//	//	//	//	//
Horinouchi	//	//	//	//	//	//
Tsurumaki	//	//	//	//	//	//
Mangan	Thứ hai, thứ tư, thứ sáu	//	Thứ năm tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ ba tuần đầu tiên hàng tháng	//	//
Hakusan	//	//	//	//	//	//
Oshimo	//	//	//	//	//	//
Nagano Shinden	//	//	//	//	//	//
Sakuragaoka	Từ thứ hai đến thứ tư, thứ sáu	//	Thứ tư tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ tư tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ hai tuần đầu tiên và tuần thứ 3 hàng tháng	//

## Danh sách ngày thu gom rác theo từng khu vực

### Khu vực Araki

Tên khu vực	Rác có thể đốt được	Rác không thể đốt được	Rác cỡ lớn	Rác độc hại	Nguồn tài nguyên	
					Lon, chai thủy tinh	Giấy, vải
<b>Toàn bộ khu vực</b>	Thứ hai, thứ tư, thứ sáu	Thứ ba và thứ sáu hàng tuần	Thứ sáu tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ năm tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ ba tuần đầu tiên và tuần thứ 3 hàng tháng	Thứ bảy tuần thứ 4 hàng tháng

### Khu vực Suka

Tên khu vực	Rác có thể đốt được	Rác không thể đốt được	Rác cỡ lớn	Rác độc hại	Nguồn tài nguyên	
					Lon, chai thủy tinh	Giấy, vải
<b>Toàn bộ khu vực</b>	Thứ hai, thứ tư, thứ sáu	Thứ ba và thứ sáu hàng tuần	Thứ sáu tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ năm tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ tư tuần đầu tiên và tuần thứ 3 hàng tháng	Thứ bảy tuần thứ 4 hàng tháng

### Khu vực Kitagawara

Tên khu vực	Rác có thể đốt được	Rác không thể đốt được	Rác cỡ lớn	Rác độc hại	Nguồn tài nguyên	
					Lon, chai thủy tinh	Giấy, vải
<b>Toàn bộ khu vực</b>	Thứ hai, thứ tư, thứ sáu	Thứ ba và thứ sáu hàng tuần	Thứ hai tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ năm tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ tư tuần đầu tiên và tuần thứ 3 hàng tháng	Thứ bảy tuần thứ 4 hàng tháng

### Khu vực Sakitama

Tên khu vực	Rác có thể đốt được	Rác không thể đốt được	Rác cỡ lớn	Rác độc hại	Nguồn tài nguyên	
					Lon, chai thủy tinh	Giấy, vải
<b>Toàn bộ khu vực</b>	Thứ hai, thứ tư, thứ sáu	Thứ hai và thứ năm hàng tuần	Thứ sáu tuần thứ 2 hàng tháng	Thứ ba tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ tư tuần thứ 2 và tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ bảy tuần đầu tiên hàng tháng

### Khu vực Hoshimiya

Tên khu vực	Rác có thể đốt được	Rác không thể đốt được	Rác cỡ lớn	Rác độc hại	Nguồn tài nguyên	
					Lon, chai thủy tinh	Giấy, vải
<b>Toàn bộ khu vực</b>	Thứ hai, thứ tư, thứ sáu	Thứ ba và thứ sáu hàng tuần	Thứ hai tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ sáu tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ ba tuần đầu tiên và tuần thứ 3 hàng tháng	Thứ bảy tuần thứ 4 hàng tháng

### Khu vực Ooi

Tên khu vực	Rác có thể đốt được	Rác không thể đốt được	Rác cỡ lớn	Rác độc hại	Nguồn tài nguyên	
					Lon, chai thủy tinh	Giấy, vải
<b>Kadoi</b>	Từ thứ hai đến thứ tư, thứ sáu	Thứ ba và thứ sáu hàng tuần	Thứ tư tuần thứ 3 hàng tháng	Thứ hai tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ năm tuần thứ 2 và tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ bảy tuần đầu tiên hàng tháng
Daisan Kadoi	//	//	//	//	//	//
Kadoi Nichome	//	//	//	//	//	//
Khu tập thể Kadoi	//	//	//	//	//	//
Ichiryama	//	//	//	//	//	//
Oshiagecho	//	//	//	//	//	//
Shimizucho	//	//	//	//	//	//
Fukamicho	//	//	//	//	//	//
Nishishinmachi	//	//	Thứ ba tuần thứ 3 hàng tháng	//	//	//
Tanadacho	//	//	//	//	//	//

## Khu vực Shimo-oshi

Tên khu vực	Rác có thể đốt được	Rác không thể đốt được	Rác cỡ lớn	Rác độc hại	Nguồn tài nguyên	
					Lon, chai thủy tinh	Giấy, vải
Shimo-oshi kamibun	Thứ hai, thứ tư, thứ sáu	Thứ hai và thứ năm hàng tuần	Thứ hai tuần thứ 2 hàng tháng	Thứ ba tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ năm tuần thứ 2 và tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ bảy tuần thứ 3 hàng tháng
Tsutomine	//	//	//	//	//	//
Hinoue	//	//	//	//	//	//
Minamikomagata	Từ thứ hai đến thứ tư, thứ sáu	//	//	Thứ năm tuần đầu tiên hàng tháng	//	//
Khu tập thể Shimo-oshi	//	//	//	Thứ ba tuần đầu tiên hàng tháng	//	//

## Khu vực Oota

Tên khu vực	Rác có thể đốt được	Rác không thể đốt được	Rác cỡ lớn	Rác độc hại	Nguồn tài nguyên	
					Lon, chai thủy tinh	Giấy, vải
Wakakodama Chuo	Thứ hai, thứ tư, thứ sáu	Thứ ba và thứ sáu hàng tuần	Thứ năm tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ tư tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ ba tuần thứ 2 và tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ bảy tuần thứ 3 hàng tháng
Wakakodama Roppongi	//	//	//	//	//	//
Wakakodama Nanbu	//	//	//	//	//	//
Wakakodama Suguro	//	//	//	//	//	//
Shimo Sudo	//	//	//	//	//	//
Kobari Kami	//	//	//	//	//	//
Kobari Nakagumi	//	//	//	//	//	//
Khu nhà ở Aoba	//	//	//	//	//	//
Kobari Shimo	//	//	//	//	//	//
Touma	//	//	//	//	//	//
Manaita	//	//	//	//	//	//
Sekine	//	//	//	//	//	//
Fujiwara-cho Toubu	Từ thứ hai đến thứ tư, thứ sáu	//	//	//	//	//
Fujiwara-cho Seibu	//	//	//	//	//	//
Fujiwara-cho Chuo	//	//	//	//	//	//
Fujiwara-cho Nanbu	//	//	//	//	//	//
Manaita Azuma	//	//	//	//	//	//

## Khu vực Minami-kawara

Tên khu vực	Rác có thể đốt được	Rác không thể đốt được	Rác cỡ lớn	Rác độc hại	Nguồn tài nguyên	
					Lon, chai thủy tinh	Giấy, vải
<b>Toàn bộ khu vực</b>	Thứ hai, thứ tư, thứ sáu	Thứ ba và thứ sáu hàng tuần	Thứ hai tuần thứ 4 hàng tháng	Thứ sáu tuần đầu tiên hàng tháng	Thứ ba tuần đầu tiên và tuần thứ 3 hàng tháng	Thứ bảy tuần thứ 4 hàng tháng

# Cách vứt rác và nguồn tái chế

(theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt)

- Rác cháy được (Rác có thể đốt được) - Rác không cháy (Rác không thể đốt được)

	Tên đồ vật	品目名	Phân loại	Cách xử lý khi vứt
<b>A</b>	<b>Album</b>	アルバム	Rác không cháy	
<b>Ả</b>	<b>Ảnh</b>	写真	Rác cháy được	
	<b>Áo lông</b>	毛皮	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".E5
	<b>Áo mưa</b>	レインコート	Rác không cháy	
	<b>Ắc quy (ô tô gia đình, xe máy)</b>	バッテリー (自家用車・バイク)	×	Vui lòng vận chuyển trực tiếp đến Cơ sở xử lý rác cỡ lớn. Ắc quy dùng cho ô tô kinh doanh hoặc xe tải phải yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	<b>Ăng-ten (bao gồm cả loại parabol)</b>	アンテナ (パラボラ含む)	Rác cỡ lớn	
	<b>Ăm điện</b>	電気ポット	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	<b>Ăm trà</b>	急須	Rác không cháy	Nếu là loại đã vỡ phải bọc vào giấy báo...
	<b>B</b>	<b>Ba lô</b>	リュックサック	Rác không cháy
<b>Bàn</b>		テーブル	Rác cỡ lớn	
<b>Bàn ăn</b>		食卓テーブル	Rác cỡ lớn	
<b>Bàn chải đánh răng điện</b>		電動歯ブラシ	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng tháo pin ra. Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
<b>Bàn chông cắm hoa</b>		剣山	Rác không cháy	
<b>Bàn cờ tướng (gỗ)</b>		将棋板 (木製)	Rác cháy được	Nếu là bàn bằng nhựa vui lòng vứt cùng với "Rác không cháy".
<b>Bàn cờ vây (gỗ)</b>		碁盤 (木製)	Rác cháy được	Nếu là bàn bằng nhựa vui lòng vứt cùng với "Rác không cháy".
<b>Bàn để máy tính</b>		パソコンラック	Rác cỡ lớn	
<b>Bàn gương trang điểm</b>		鏡台	Rác cỡ lớn	
<b>Bàn học</b>		机	Rác cỡ lớn	
<b>Bàn là</b>		アイロン	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
<b>Bàn phím máy tính</b>		パソコンのキーボード	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
<b>Bàn thấp</b>		座卓	Rác cỡ lớn	
<b>Bàn tôn</b>		スチール机	Rác cỡ lớn	
<b>Băng cassette (khoảng vài cuộn)</b>		カセットテープ (数本程度)	Rác không cháy	Nếu có số lượng nhiều phải vứt cùng "Rác cỡ lớn".
<b>Băng vệ sinh</b>		生理用品	Rác cháy được	
<b>Băng Video</b>		ビデオテープ	Rác không cháy	
<b>Bát đĩa (gỗ)</b>		食器 (木製)	Rác cháy được	
<b>Bát đĩa (không phải gỗ)</b>		食器 (木製以外)	Rác không cháy	
<b>Bật lửa</b>		ライター	Rác độc hại	Vui lòng dùng hết ga trước khi vứt.
<b>Bể cá</b>		水槽	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
<b>Bếp điện</b>		電気コンロ	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
<b>Bếp ga</b>		ガスレンジ	Rác cỡ lớn	Nếu kích thước nhỏ hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác không cháy".
<b>Bếp ga du lịch</b>		ガスコンロ	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
<b>Bếp than</b>		七輪	Rác không cháy	
<b>Bia các tông</b>		段ボール	Nguồn tái chế	
<b>Bình cứu hỏa</b>		消火器	×	Vui lòng yêu cầu cửa hàng có bán sản phẩm đó hoặc cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
<b>Bình đun nước</b>		ポット	Rác không cháy	
<b>Bình đun than</b>		火鉢	Rác cỡ lớn	
<b>Bình đựng dầu hỏa (binh nhựa)</b>		石油タンク (ポリタンク)	Rác không cháy	Vui lòng rút dầu hỏa ra.

A  
Ă  
B

## Cách vứt rác và nguồn tái chế (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt)

- Rác cháy được (Rác có thể đốt được) - Rác không cháy (Rác không thể đốt được)

	Tên đồ vật	品目名	Phân loại	Cách xử lý khi vứt
B	Bình đựng nước nóng để sưởi ấm	湯たんぼ	Rác không cháy	
	Bình gas (loại dùng cho bếp du lịch)	ガスボンベ (カートリッジ式)	Nguồn tái chế	Vui lòng dùng hết gas trước khi vứt.
	Bình gas (loại dùng cho ga propan)	ガスボンベ (プロパン用)	×	Vui lòng hỏi đại lý có bán sản phẩm đó. Loại nhỏ 2,5 kg có thể trực tiếp vận chuyển đến Cơ sở xử lý rác cỡ lớn.
	Bình nhựa	ポリタンク	Rác không cháy	
	Bình nước	水筒	Rác không cháy	
	Bình nước giữ nhiệt	魔法瓶	Rác không cháy	
	Bình sứ	壺	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
	Bình sữa trẻ em	ほ乳びん	Rác không cháy	
	Bộ ấm tách trà	茶器	Rác không cháy	
	Bộ áo giáp Kendo	剣道防具一式	Rác cỡ lớn	
	Bộ bàn ghế tiếp khách	応接セット	Rác cỡ lớn	
	Bộ BBQ (ví, khay nướng...)	バーベキュー用品 (網、鉄板等)	Rác cỡ lớn	
	Bộ đàm	トランシーバー	Rác không cháy	Vui lòng tháo pin ra.
	Bộ đèn huỳnh quang	蛍光灯器具一式	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Bộ Karaoke (dùng cho gia đình)	カラオケセット (家庭用)	Rác cỡ lớn	
	Bộ khuếch đại âm thanh (audio)	アンプ (オーディオ)	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Bô trẻ em	おまる	Rác không cháy	Vui lòng rửa bằng nước trước khi vứt.
	Bộ trống	ドラムセット	Rác cỡ lớn	
	Bơm (bao gồm cả bơm điện cỡ nhỏ)	空気入れ (小型電動含む)	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
	Bồn cầu	便器	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Bồn cầu xách tay	ポータブルトイレ	Rác không cháy	
	Bồn rửa bát	流し台	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Bồn rửa mặt	洗面台	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Bồn tắm	バスタブ	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Bồn tắm	浴槽	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Bồn tắm trẻ em	ベビーバス	Rác cỡ lớn	
	Bóng (thể thao)	ボール (スポーツ用)	Rác không cháy	
	Bóng bowling	ボーリングの球	×	Yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Bóng đèn (ống huỳnh quang)	電球 (蛍光管)	Rác độc hại	
	Bóng đèn nhỏ	豆電球	Rác không cháy	
	Bóng golf	ゴルフボール	Rác không cháy	
	Búp bê (gỗ)	人形 (木製)	Rác cháy được	Loại bằng nhựa, gồm sứ phải vứt cùng "Rác không cháy".
Búp bê Hina (theo bộ)	雛人形 (一式)	Rác cỡ lớn		
Bút sáp màu	クレヨン	Rác không cháy		
C	Cà vạt	ネクタイ	Rác cháy được	Cắt làm đôi trước khi vứt.
	Cái đục	のみ	Rác không cháy	Vui lòng bọc bằng giấy hoặc vải.
	Cắm làm đồ đưa góp	ぬか床	Rác cháy được	Vui lòng cạn khô nước.
	Cân	はかり	Rác cháy được	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
	Cân (loại dùng cho gia đình)	計量ばかり (家庭用)	Rác không cháy	

## Cách vứt rác và nguồn tái chế (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt)

- Rác cháy được (Rác có thể đốt được) - Rác không cháy (Rác không thể đốt được)

	Tên đồ vật	品目名	Phân loại	Cách xử lý khi vứt
C	Cần câu (gỗ)	釣りざお (木製)	Rác cỡ lớn	
	Cần câu (trừ gỗ)	釣りざお (木製以外)	Rác không cháy	Nếu dài hơn 50cm phải vứt cùng "Rác cỡ lớn".
	Cân trọng lượng cơ thể (máy đo sức khỏe)	体重計 (ヘルスメーター)	Rác không cháy	
	Cành cây (đường kính hơn 5 cm)	枝類 (太さ直径 5cmを超えるもの)	×	Vui lòng xác nhận trước quy định về chiều dài với Trung tâm vệ sinh Kobari Clean Center và vận chuyển trực tiếp đến trung tâm.
	Cành cây (đường kính từ 5 cm trở xuống)	枝類 (太さ直径 5cm以下)	Rác cháy được	Vui lòng buộc thành bó dài khoảng 50 cm và đường kính khoảng 25cm. Nếu có số lượng nhiều phải vận chuyển trực tiếp đến Trung tâm vệ sinh Kobari Clean Center.
	Cặp sách	ランドセル	Rác cỡ lớn	
	Cát	砂	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Cắt móng tay	爪切り	Rác không cháy	
	Catalog	カタログ	Nguồn tái chế	Tạp chí
	Cầu trượt (dành cho trẻ em)	すべり台 (幼児用)	Rác cỡ lớn	
	Cây cảnh (đường kính 5cm trở xuống)	庭木 (太さ直径 5cm以下)	Rác cháy được	Vui lòng buộc thành bó dài khoảng 50 cm và đường kính khoảng 25cm. Nhất thiết phải rũ hết đất. Nếu có số lượng nhiều, vui lòng vận chuyển trực tiếp đến Trung tâm vệ sinh Kobari Clean Center.
	Cây cảnh (đường kính hơn 5cm)	庭木 (太さ直径 5cmを超えるもの)	×	Trước khi tiến hành cắt, vui lòng xác nhận trước quy định về chiều dài với Trung tâm vệ sinh Kobari Clean Center và vận chuyển trực tiếp đến trung tâm.
	Cây lau nhà	モップ	Rác cỡ lớn	
	Cây thông Noel	クリスマスツリー	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
	Cây trồng, hoa	植木・草花	Rác cháy được	Vui lòng buộc bằng dây hoặc cho vào túi giấy. Vui lòng rũ sạch đất.
	CD (đĩa)	CD (盤)	Rác không cháy	
	Chai đựng mỹ phẩm	化粧品のビン	Rác không cháy	
	Chai nhựa	ペットボトル	Rác không cháy	
	Chai nhựa đựng xì dầu Shoyu	醤油のペットボトル	Rác không cháy	
	Chai thủy tinh (các loại khác)	ビン (その他)	Rác không cháy	
	Chai thủy tinh (đựng đồ ăn)	ビン (食用)	Nguồn tái chế	Vui lòng rửa bên trong.
	Chai thủy tinh đựng rượu	酒類のビン	Nguồn tái chế	Vui lòng rửa bên trong trước khi vứt.
	Chai thủy tinh đựng xì dầu Shoyu	醤油のビン	Nguồn tái chế	Vui lòng rửa bên trong trước khi vứt.
	Chăn	ふとん	Rác cỡ lớn	
	Chân chống (dùng cho máy ảnh)	三脚 (カメラ用)	Rác không cháy	
	Chăn đắp Kotatsu	こたつ布団	Rác cỡ lớn	
	Chăn đệm	敷きふとん	Rác cỡ lớn	
	Chăn điện	電気毛布	Rác cỡ lớn	Vui lòng gấp nhỏ và buộc lại trước khi vứt.
	Chăn lông	羽毛ふとん	Rác cỡ lớn	
	Chăn nỉ	毛布	Rác cỡ lớn	Vui lòng gấp và buộc lại.
	Chăn trẻ em	ベビーふとん	Rác cỡ lớn	
	Chảo	フライパン	Rác không cháy	
	Chảo võng	中華なべ	Rác không cháy	
Chất hút ẩm	乾燥剤	Rác không cháy		
Chất thải y tế (dùng cho trị liệu tại gia đình)	医療廃棄物 (自宅療養用)	×	Yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.	
Chậu rửa mặt	洗面器	Rác không cháy		
Chậu trồng cây (gốm / nhựa)	植木鉢 (陶製・プラスチック製)	Rác không cháy	Vui lòng loại bỏ đất trước khi vứt.	
Chày (giã bánh dày)	きね (餅つき用)	Rác cỡ lớn		
Chày đánh bóng (kim loại, gỗ)	バット (金属製・木製)	Rác cỡ lớn		

C

## Cách vứt rác và nguồn tái chế (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt)

- Rác cháy được (Rác có thể đốt được) - Rác không cháy (Rác không thể đốt được)

Tên đồ vật	品目名	Phân loại	Cách xử lý khi vứt
<b>C</b>			
Chiếu Tatami	畳	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
Chiếu trải	ござ	Rác cháy được	Cắt thành cỡ khoảng 50 cm trước khi vứt. Nếu chiếu to hơn cỡ đó phải vứt cùng rác cỡ lớn
Chổi	ほうき	Rác không cháy	
Chuồng chó	犬小屋	Rác cỡ lớn	
Cỏ	草	Rác cháy được	Vui lòng phơi khô và bọc vào giấy trước khi vứt. Nhất thiết phải rũ hết đất. Nếu có số lượng nhiều phải vận chuyển trực tiếp đến Trung tâm vệ sinh Kobari Clean Center.
Cỏ nhân tạo	人工芝	Rác cỡ lớn	
Cốc	コップ	Rác không cháy	Nếu là loại đã vỡ phải bọc vào giấy báo... Không được vứt cùng chai thủy tinh thuộc loại nguồn tái chế.
Cối (giã bánh dày)	うす(餅つき用)	×	Yêu cầu cơ sở chuyên xử lý giúp.
Cối nghiền	すり鉢	Rác không cháy	
Cổng	門扉	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
Cửa	のこぎり	Rác không cháy	Vui lòng bọc phần lưỡi bằng giấy... Một số loại bằng gỗ là "Rác cỡ lớn".
Cửa	戸・ドア	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
Cửa dán giấy Shoji	障子	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
Cửa điện (giới hạn loại dùng tại gia đình)	電気のがこぎり (家庭で使っていたものに限る)	Rác cỡ lớn	
Cửa gỗ dán giấy Fusuma	ふすま	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
Cửa lưới	網戸	×	Yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
Cửa xếp	アコーディオンカーテン	Rác cỡ lớn	Buộc lại sao cho không bị bung ra.
Cục cảm kệ phơi quần áo	物干し台のブロック	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
Cuộn dây câu (dụng cụ câu)	リール(釣り具)	Rác không cháy	
Cuộn ống	ホースリール	Rác cỡ lớn	
Cúp (vô địch)	トロフィー	Rác không cháy	
<b>D</b>			
Da thuộc, vải da	革製品、レザー製品	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
Danh bạ điện thoại	電話帳	Nguồn tái chế	
Dàn nóng (máy điều hòa)	室外機(エアコン用)	×	Là loại thuộc đối tượng áp dụng của Luật tái chế đồ điện gia dụng. Vui lòng yêu cầu cửa hàng bán máy thu gom giúp.
Dao	ナイフ	Rác không cháy	Bọc phần lưỡi bằng vải... Một số loại bằng gỗ là "Rác cỡ lớn".
Dao cạo lông	カミソリ	Rác không cháy	
Dao cạo râu	ひげ剃り	Rác không cháy	
Dao nấu ăn	包丁	Rác không cháy	Gói bằng giấy...trước khi vứt. Một số loại bằng gỗ là "Rác cỡ lớn".
Dầu bôi trơn	オイル	×	Vui lòng yêu cầu cửa hàng bán dầu thu gom giúp. Nếu thấm vào giấy báo hoặc vải và làm đông cứng lại, có thể vứt cùng rác cháy được.
Dầu mỡ (dầu thải), dầu ăn (dầu ăn thải)	油(廃油)・食用油(廃食用油)	×	Nếu mang dầu ăn thải đến Ban Môi trường hoặc Cơ sở xử lý rác cỡ lớn sẽ được thu gom.
Dầu thải (trừ đồ ăn)	廃油類(食品用以外)	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
Dây (dây điện...)	コード(電気配線等)	Rác không cháy	
Dây (nhựa, kim loại)	ロープ(プラスチック、金属製)	Rác cỡ lớn	Bó thành chiều dài khoảng 50cm.
Dây (vải)	ロープ(布製)	Rác cháy được	Cắt thành chiều dài khoảng 50cm và cho vào túi giấy trước khi vứt.
Dây thép	針金	Rác không cháy	Vui lòng buộc thành khoảng 50 cm.
Dây thừng	縄	Rác cháy được	Vui lòng cắt thành khoảng 50 cm trước khi vứt.
Dụng cụ các loại	工具類	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
Dụng cụ thể thao	トレーニング器具	Rác cỡ lớn	

## Cách vứt rác và nguồn tái chế (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt)

- Rác cháy được (Rác có thể đốt được) - Rác không cháy (Rác không thể đốt được)

	Tên đồ vật	品目名	Phân loại	Cách xử lý khi vứt
D	Dụng cụ thể thao (máy tập chạy dùng điện...)	健康器具 (電動式ランニングマシン等)	Rác cỡ lớn	
	Dụng cụ thể thao kiểu xoay tư thế	ぶら下がり健康器	Rác cỡ lớn	
	DVD (đĩa)	D V D (盤)	Rác không cháy	
	Đá mài	砥石	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Đá sỏi	石	×	Yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Đài (loại xách tay)	ラジオ (携帯用)	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng tháo pin ra. Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Đài cassette	ラジカセ	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng tháo pin ra.
	Đàn electone	エレクトーン	Rác cỡ lớn	
	Đàn ghita	ギター	Rác cỡ lớn	
	Đàn organ	オルガン	Rác cỡ lớn	
	Đất	土	×	Yêu cầu cơ sở chuyên xử lý giúp.
	Đất sét	粘土	Rác không cháy	
	Đất sét giấy	紙粘土	Rác không cháy	
	Đầu video	ビデオデッキ	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Đệm (không lò xo)	マットレス (スプリングなし)	Rác cỡ lớn	Nếu có lò xo phải vận chuyển trực tiếp đến Cơ sở xử lý rác cỡ lớn.
	Đệm ngồi	クッション	Rác cỡ lớn	Nếu kích thước nhỏ hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác không cháy".
	Đệm ngồi zabuton	座布団	Rác cỡ lớn	
	Đệm trải Kotatsu	こたつ敷き	Rác cỡ lớn	
	Đèn	ランプ	Rác không cháy	Vui lòng rút nhiên liệu ra.
	Đèn bàn	電気スタンド	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Nếu là đèn huỳnh quang phải vứt cùng "Rác độc hại". Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Đèn chiếu sáng	照明器具	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn". Nếu là ống đèn huỳnh quang phải vứt cùng "Rác độc hại".
	Đèn lồng	ちょうちん	Rác không cháy	
	Đèn pin	懐中電灯	Rác không cháy	Vui lòng tháo pin khô ra.
	Đĩa nhạc	レコード盤	Rác không cháy	
	Điện thoại	電話機	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Điện thoại di động (bao gồm cả bộ sạc)	携帯電話 (充電器含む)	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Điều hòa	エアコン	×	Là loại thuộc đối tượng áp dụng của Luật tái chế đồ điện gia dụng. Vui lòng yêu cầu cửa hàng bán máy thu gom giúp.
	Điều khiển đồ chơi	ラジコン	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng rút pin, nhiên liệu ra. Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Đinh	釘	Rác không cháy	Bọc bằng giấy...trước khi vứt.
	Đồ cao su	ゴム製品	Rác không cháy	
	Đồ chơi (gỗ)	おもちゃ (木製)	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	
	Đồ chơi (kim loại, nhựa)	おもちゃ (金属・プラスチック製)	Rác không cháy	Vui lòng tháo pin khô ra.
Đồ đúc	鋳物	×	Yêu cầu cơ sở chuyên xử lý giúp.	
Đồ đựng thuốc diệt sâu bọ	殺虫剤の容器	Nguồn tái chế		
Đồ sứ	せともの	Rác không cháy		
Động cơ	モーター	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.	
Đồng hồ	時計	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Nếu là loại có pin phải rút pin ra. Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.	
Đui đèn	グローランプ	Rác không cháy		
F	Fax (loại dùng cho gia đình)	ファックス (家庭用)	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
G	Gạch	レンガ	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.

## Cách vứt rác và nguồn tái chế (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt)

- Rác cháy được (Rác có thể đốt được) - Rác không cháy (Rác không thể đốt được)

	Tên đồ vật	品目名	Phân loại	Cách xử lý khi vứt
G	Gạch khối	ブロック	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Gạch men	タイル	×	Yêu cầu cơ sở chuyên xử lý giúp.
	Găng tay (bóng chày)	グローブ(野球)	Rác không cháy	
	Gậy (gỗ)	杖・ステッキ(木製)	Rác cỡ lớn	
	Gậy (trụ gỗ)	杖・ステッキ(木製以外)	Rác không cháy	Nếu dài hơn 50cm phải vứt cùng "Rác cỡ lớn".
	Gậy golf	ゴルフクラブ	Rác cỡ lớn	
	Ghế (kim loại, gỗ)	イス(金属・木製)	Rác cỡ lớn	
	Ghế ngồi bệt	座椅子	Rác cỡ lớn	
	Ghế sofa	ソファー	Rác cỡ lớn	
	Ghế trẻ em đi ô tô	チャイルドシート	Rác cỡ lớn	
	Ghim quần áo	洗濯ばさみ	Rác không cháy	
	Giá sách	本棚	Rác cỡ lớn	
	Giá treo quần áo	ハンガーラック	Rác cỡ lớn	
	Giàn âm thanh	ミニコンボ	Rác cỡ lớn	
	Giấy ăn	ティッシュペーパー	Rác cháy được	
	Giấy bạc	アルミ箔	Rác không cháy	
	Giấy bạc (dùng cho bếp ga)	ホイル(ガスレンジ用)	Rác không cháy	
	Giấy báo (bao gồm cả tờ quảng cáo kẹp kèm)	新聞紙(折込広告含む)	Nguồn tái chế	Vui lòng buộc lại bằng dây trước khi vứt.
	Giấy Cacbon	カーボン用紙	Rác cháy được	
	Giày cao cổ	長靴	Rác không cháy	
	Giày có đế gắn mũi nhọn kim loại	スパイクシューズ	Rác không cháy	
	Giấy dán tường	壁紙	×	Yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Giấy gói	包装紙	Nguồn tái chế	
	Giày trượt patin	ローラースケート	Rác không cháy	
	Giày trượt tuyết, giày trượt băng	スキー靴、スケート靴	Rác không cháy	
	Giấy viết thư	便せん	Nguồn tái chế	
	Giày, giày ba lê, dép đi trong nhà, dép xăng đan...	靴、ズック、スリッパ、サンダル等	Rác không cháy	
	Giường	ベッド	Rác cỡ lớn	Nếu là loại giường có nệm lò xo phải trực tiếp vận chuyển đến Cơ sở xử lý rác cỡ lớn.
	Giường nằm bãi biển	サマーベット	Rác cỡ lớn	
	Giường phân gỗ	すのこ	Rác cỡ lớn	Vui lòng buộc lại trước khi vứt.
	Giường sofa	ソファーベット	×	Vui lòng vận chuyển trực tiếp đến Cơ sở xử lý rác cỡ lớn.
	Giường trẻ em	ベビーベット	Rác cỡ lớn	
Gối	まくら	Rác không cháy		
Gốm sứ	陶磁器	Rác không cháy		
Gương	鏡	Rác không cháy	Loại từ 50cm trở lên vứt cùng "Rác cỡ lớn".	
H	Hàng rào	フェンス	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Hoa giả	造花	Rác không cháy	
	Hoa tươi	生花	Rác cháy được	
	Hòm thư	ポスト・郵便受け	Rác không cháy	
	Hộp cơm rỗng (của các cửa hàng tiện lợi...)	弁当の空き容器(コンビニ等)	Rác không cháy	
	Hộp đựng bánh kẹo (giấy)	菓子箱(紙製)	Nguồn tái chế	Giấy tạp
	Hộp đựng bánh kẹo (kim loại)	菓子缶(金属製)	Nguồn tái chế	Loại lon

## Cách vứt rác và nguồn tái chế (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt)

- Rác cháy được (Rác có thể đốt được) - Rác không cháy (Rác không thể đốt được)

	Tên đồ vật	品目名	Phân loại	Cách xử lý khi vứt
H	Hộp đựng búp bê	人形ケース	Rác cỡ lớn	
	Hộp đựng chất tẩy rửa (hộp đựng đầu gội đầu)	洗剤容器 (シャンプーの容器)	Rác không cháy	Vui lòng sử dụng hết.
	Hộp đựng quần áo	衣装ケース	Rác cỡ lớn	
	Hộp đựng xà phòng gội đầu	シャンプーの容器	Rác không cháy	
	Hộp giấy ăn	ティッシュペーパーの箱	Nguồn tái chế	
	Hộp giấy đồ uống (hộp sữa, hộp đựng đồ uống...)	紙パック (牛乳パック、飲料用等)	Nguồn tái chế	Nếu phía trong có dán giấy bạc phải vứt cùng "Rác không cháy".
	Hộp mực in (loại dùng cho máy in từ máy tính)	インクカートリッジ (パソコンプリンター用)	Rác không cháy	Vui lòng cố gắng sử dụng hộp thu hồi ở bưu điện... (Bưu điện Gyoda).
	Hộp nhạc	オルゴール	Rác không cháy	
	Hộp rượu	酒パック	Nguồn tái chế	Nếu bên trong có màu bạc phải vứt cùng "Rác không cháy".
	Hộp sữa	牛乳パック	Nguồn tái chế	Vui lòng mở banh ra, rửa sạch và phơi khô trước khi vứt.
I	Ice-non (gạc lạnh)	アイスノン (冷却用)	Rác không cháy	
K	Kệ bàn là	アイロン台	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn". Một số loại bằng gỗ cũng vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
	Kệ đặt Audio	オーディオラック	Rác cỡ lớn	
	Kệ đỡ thanh phơi quần áo	物干し台の支柱	Rác cỡ lớn	
	Kệ máy Fax	ファックス台	Rác cỡ lớn	
	Kệ ngồi bồn cầu (loại âm, loại có máy rửa)	便座 (暖房機・洗浄器付)	Rác cỡ lớn	
	Kệ vô tuyến	テレビ台	Rác cỡ lớn	
	Kèn Harmonica	ハーモニカ	Rác không cháy	
	Kéo	はさみ	Rác không cháy	Vui lòng bọc đầu nhọn bằng giấy hoặc vải. Kéo cắt tỉa (tay cầm bằng gỗ) là "Rác cỡ lớn".
	Két sắt (không phải loại xách tay)	金庫 (手揚げ用以外)	×	Yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Két sắt (xách tay)	金庫 (手揚げ用)	Rác không cháy	
	Khăn, khăn dạng khăn	タオル・タオルケット	Nguồn tái chế	
	Khay	トレイ	Rác không cháy	
	Khay đựng có bánh xe (dùng trong bếp)	ワゴン (キッチン用)	Rác cỡ lớn	
	Khay đựng trứng (giấy)	卵のパック (紙製)	Nguồn tái chế	
	Khay đựng trứng (nhựa)	卵のパック (プラスチック製)	Rác không cháy	
	Khay nướng	ホットプレート	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Khay trồng cây	プランター	Rác không cháy	Vui lòng rửa hết đất. Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
	Khối bê tông, gạch	コンクリートブロック・レンガ	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Khung ảnh (gỗ)	額縁 (木製)	Rác cháy được	Loại từ 50cm trở lên vứt cùng "Rác cỡ lớn".
	Khung ảnh (kim loại, nhựa)	額縁 (金属・プラスチック製)	Rác không cháy	Loại từ 50cm trở lên vứt cùng "Rác cỡ lớn".
	Khung chắn lò sưởi	ストーブガード	Rác cỡ lớn	
	Khung cửa bằng nhôm	アルミサッシ	×	Yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Khung hỗ trợ đi bộ	歩行器	Rác cỡ lớn	
	Kích nâng (dùng cho ô tô)	ジャッキ (乗用車用)	Rác cỡ lớn	
	Kim	針	Rác không cháy	Dùng băng dính dính các đầu kim lại. Bọc lại bằng giấy...tránh vương vãi.
	Kim	ベンチ	Rác không cháy	
	Kính đeo	めがね	Rác không cháy	
	Kính lúp	虫眼鏡	Rác không cháy	
	Kính thiên văn	望遠鏡	Rác không cháy	
	Kính viễn vọng thiên văn	天体望遠鏡	Rác cỡ lớn	

## Cách vứt rác và nguồn tái chế (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt)

- Rác cháy được (Rác có thể đốt được) - Rác không cháy (Rác không thể đốt được)

	Tên đồ vật	品目名	Phân loại	Cách xử lý khi vứt
K	Kính, sản phẩm bằng thủy tinh (50cm trở xuống)	ガラス、ガラス製品 (50cm以下のもの)	Rác không cháy	Nếu là loại đã vỡ phải bọc vào giấy báo...
	Kotatsu	こたつ	Rác cỡ lớn	
	Kotatsu dùng điện	電気こたつ	Rác cỡ lớn	
L	Lá rụng	落ち葉	Rác cháy được	Vui lòng cho vào túi giấy. Nếu có số lượng nhiều phải vận chuyển trực tiếp đến Trung tâm vệ sinh Kobarī Clean Center.
	Lều	テント	Rác cỡ lớn	
	Liềm	鎌	Rác không cháy	Bọc lưới liềm bằng giấy hoặc vải...
	Lò đốt rác (loại dùng cho gia đình)	焼却炉 (家庭用)	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên xử lý giúp.
	Lọ hoa	花瓶	Rác không cháy	
	Lọ nhựa đựng nước sốt	ソースのプラスチック容器	Rác không cháy	
	Lò sưởi dạng tấm	パネルヒーター	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Lò sưởi dùng ga	ガスストーブ	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
	Lọ thủy tinh đựng nước sốt	ソースのビン容器	Nguồn tái chế	Vui lòng rửa bên trong trước khi vứt.
	Lò vi sóng	オーブンレンジ	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Lò vi sóng	電子レンジ	Rác cỡ lớn	
	Loa	スピーカー	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
	Lõi phim bọc thực phẩm	ラップの芯	Nguồn tái chế	
	Lon (lon nước ngọt, lon đựng bánh kẹo, lon xit...)	缶類 (ジュース缶、菓子缶、スプレー缶等)	Nguồn tái chế	Vui lòng rửa sạch bên trong trước khi vứt.
	Lon đựng dầu mỡ	油の缶	Rác không cháy	Chỉ giới hạn với loại không còn dầu mỡ bên trong.
	Lon đựng sơn (sơn quét)	塗料(ペンキ)の缶	Rác không cháy	Vui lòng dùng hết trước khi vứt. Nếu là loại vẫn còn đồ bên trong phải yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Lon đựng sữa bột	粉ミルクの缶	Nguồn tái chế	Rửa bên trong trước khi vứt.
	Lon kim loại vuông (loại 18 lít dùng cho gia đình)	一斗缶 (家庭用18ℓ)	Nguồn tái chế	Vui lòng làm bẹp trước khi vứt. Nếu là lon đã bị rỉ phải vứt cùng với "Rác không cháy".
	Lon xịt	スプレー缶	Nguồn tái chế	Nhất thiết phải dùng hết.
	Lồng chim	鳥かご	Rác không cháy	Nếu là loại bằng gỗ phải vứt cùng "Rác cỡ lớn".
	Lồng côn trùng	虫かご	Rác không cháy	
	Lồng thú cưng	ペットケージ	Rác cỡ lớn	
	Lốp xe (bao gồm cả bánh xe)	タイヤ(ホイール付き含む)	×	Yêu cầu cơ sở chuyên xử lý giúp.
	Lưỡi dao cạo râu	カミソリの刃	Rác không cháy	Bọc bằng giấy...trước khi vứt.
	Ly	グラス	Rác không cháy	Nếu là loại đã vỡ phải bọc vào giấy báo... Không được vứt cùng với chai thủy tinh thuộc loại nguồn tái chế.
	M	Mắc áo	ハンガー	Rác không cháy
Màn chống muỗi		蚊帳(かや)	Rác cỡ lớn	Gấp lại khoảng 50 cm và buộc lại.
Màn hình máy tính		パソコンのモニター	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
Mành tre		すだれ	Rác cỡ lớn	Vui lòng buộc lại trước khi vứt.
Mành cửa cuốn (chỉ giới hạn đồ dùng tại các gia đình)		ブラインド (家庭から出たものに限る)	Rác cỡ lớn	Vui lòng buộc lại bằng dây.
Mảnh bê tông		コンクリート破片	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
Mảnh sậy		よしず	Rác cỡ lớn	Vui lòng buộc lại.
Mảnh xếp hình (gỗ)		積み木(木製)	Rác cháy được	

## Cách vứt rác và nguồn tái chế (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt)

- Rác cháy được (Rác có thể đốt được) - Rác không cháy (Rác không thể đốt được)

Tên đồ vật	品目名	Phân loại	Cách xử lý khi vứt
M <b>Mành xếp hình (nhựa)</b>	積み木 (プラスチック製)	Rác không cháy	
<b>Mẫu động vật</b>	はく製	Rác cỡ lớn	
<b>Máy ảnh</b> (bao gồm cả loại máy quay video, máy ảnh điện tử...)	カメラ (ビデオ、デジタルカメラ等含む)	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
<b>Máy cạo râu</b>	電気カミソリ	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
<b>Máy cắt cỏ</b>	草刈り機	Rác cỡ lớn	Giới hạn loại dùng cho gia đình. Vui lòng rút hết nhiên liệu ra.
<b>Máy cắt cỏ</b> (bao gồm cả loại chạy bằng điện) (giới hạn loại dùng cho gia đình)	芝刈り機 (電動式を含む) (家庭用に限る)	Rác cỡ lớn	
<b>Máy cắt giấy</b> (giới hạn loại dùng cho gia đình)	シュレッダー (家庭用に限る)	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
<b>Máy chạy bộ</b>	ルームランナー	Rác cỡ lớn	
<b>Máy chơi game</b> (loại dùng cho gia đình)	ゲーム機 (家庭用)	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Nếu là loại dùng pin phải tháo pin ra. Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
<b>Máy chơi game trên vô tuyến</b>	テレビゲーム機	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Nếu là loại dùng pin phải tháo pin ra. Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
<b>Máy cưa</b>	チェーンソー	Rác cỡ lớn	
<b>Máy cuốn dây</b>	コードリール	Rác cỡ lớn	
<b>Máy đan</b>	編み機	Rác cỡ lớn	
<b>Máy đánh máy</b>	ワープロ	Rác cỡ lớn	
<b>Máy đếm bước</b>	万歩計	Rác không cháy	Vui lòng tháo pin ra.
<b>Máy định vị ô tô</b>	カーナビ	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
<b>Máy đo huyết áp</b>	血圧計	Rác không cháy	Nếu là loại dùng pin phải tháo pin ra.
<b>Máy đo huyết áp điện tử</b>	デジタル血圧計	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Nếu là loại dùng pin phải rút pin ra. Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
<b>Máy đo sức khỏe</b> (cân trọng lượng cơ thể)	ヘルスメーター (体重計)	Rác không cháy	Vui lòng tháo pin ra.
<b>Máy đun nước</b>	湯沸かし器	Rác cỡ lớn	
<b>Máy đun nước (năng lượng mặt trời)</b>	温水器 (ソーラー)	×	Vui lòng hỏi đại lý có bán sản phẩm đó.
<b>Máy đun nước bằng ga</b> (dùng cho bếp cỡ nhỏ)	ガス湯沸かし器 (小型台所用)	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
<b>Máy đun nước nhanh</b>	瞬間湯沸し器	Rác cỡ lớn	
<b>Máy đun nước nóng</b>	給湯器	Rác cỡ lớn	
<b>Máy ép quần</b>	ズボンプレスナー	Rác cỡ lớn	
<b>Máy ép trái cây</b>	ジュースミキサー	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
<b>Máy giã bánh dày</b>	餅つき機	Rác cỡ lớn	
<b>Máy giặt</b>	洗濯機	×	Là loại thuộc đối tượng áp dụng của Luật tái chế đồ điện gia dụng.
<b>Máy gọt bút chì</b>	鉛筆削り器	Rác không cháy	
<b>Máy hút ẩm</b>	除湿器	Rác cỡ lớn	
<b>Máy hút ẩm chân</b>	ふとん乾燥機	Rác cỡ lớn	
<b>Máy hút bụi</b>	掃除機	Rác cỡ lớn	
<b>Máy in (giới hạn loại dùng cho gia đình)</b>	プリンター (家庭用に限る)	Rác cỡ lớn	
<b>Máy in máy tính</b>	パソコンのプリンタ	Rác cỡ lớn	
<b>Máy kéo</b>	トラクター	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
<b>Máy làm bánh</b>	パン焼き器	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
<b>Máy làm sạch không khí</b>	空気清浄機	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.

M

## Cách vứt rác và nguồn tái chế (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt)

- Rác cháy được (Rác có thể đốt được) - Rác không cháy (Rác không thể đốt được)

	Tên đồ vật	品目名	Phân loại	Cách xử lý khi vứt
M	Máy lạnh	クーラー	×	Là loại thuộc đối tượng áp dụng của Luật tái chế đồ điện gia dụng. Vui lòng yêu cầu cửa hàng bán máy thu hồi giúp.
	Máy lọc nước	浄水器	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Máy massage	マッサージ機	Rác cỡ lớn	Nếu kích thước nhỏ hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác không cháy".
	Máy may (loại đạp chân)	ミシン(足踏み式)	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Máy may (loại để bàn)	ミシン(卓上式)	Rác cỡ lớn	
	Máy may loại đạp chân	足踏みミシン	×	Yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Máy nghe CD	CDプレーヤー	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Máy nghe đĩa MD	MDプレーヤー	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Máy nghe đĩa nhạc	レコードプレーヤー	Rác cỡ lớn	
	Máy nông nghiệp	農業用機械	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Máy nước nóng bồn tắm	風呂がま	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Máy nướng bánh	トースター	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Máy pha cà phê	コーヒーメーカー	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Máy photo (giới hạn loại dùng cho gia đình)	コピー機(家庭用に限る)	Rác cỡ lớn	
	Máy phun ẩm	加湿器	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Máy phun sương	噴霧器	Rác cỡ lớn	
	Máy quay video	ビデオカメラ	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Máy sấy bát, máy rửa bát	食器乾燥機・食器洗い機	Rác cỡ lớn	
	Máy sấy quần áo	衣類乾燥機	×	Là loại thuộc đối tượng áp dụng của Luật tái chế đồ điện gia dụng. Vui lòng yêu cầu cửa hàng bán máy thu gom giúp.
	Máy sấy tóc	ドライヤー	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Máy sưởi	ファンヒーター	Rác cỡ lớn	Nếu là loại dùng dầu hỏa phải rút hết dầu hỏa ra.
	Máy sưởi (điện, dầu hỏa)	ストーブ(電気、石油)	Rác cỡ lớn	Vui lòng tháo dầu hỏa và pin ra.
	Máy sưởi dùng dầu	オイルヒーター	Rác cỡ lớn	Vui lòng tháo hết dầu ra.
	Máy sưởi dùng ga	ガスファンヒーター	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
	Máy tập chạy	ランニングマシン	Rác cỡ lớn	
	Máy thổi gió nóng	温風ヒーター	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Nếu là loại dùng dầu hỏa, hãy chắc chắn rút sạch dầu hỏa. Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Máy tính cá nhân (loại xách tay, loại để bàn)	パソコン(デスクトップ型、ノート型)	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Máy tính toán	電卓	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Máy vi sóng nướng bánh	オーブントースター	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Máy xay	ミキサー	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Máy xay gạo (loại dùng cho gia đình)	精米機(家庭用)	Rác cỡ lớn	
	Máy xem DVD	DVDプレーヤー	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.
	Máy xới ruộng	耕運機	×	Vui lòng yêu cầu cửa hàng bán hoặc cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Máy xử lý rác thức ăn	生ごみ処理機	Rác cỡ lớn	
	MD(đĩa)	MD(盤)	Rác không cháy	
	Micro	マイク	Rác không cháy	Vui lòng tháo pin ra.
	Miếng giữ lạnh	保冷剤	Rác không cháy	
	Miếng sưởi ấm Kairo (dùng một lần)	カイロ(使い捨て)	Rác không cháy	
	Miếng sưởi ấm Kairo dùng một lần	使い捨てカイロ	Rác không cháy	

## Cách vứt rác và nguồn tái chế (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt)

- Rác cháy được (Rác có thể đốt được) - Rác không cháy (Rác không thể đốt được)

	Tên đồ vật	品目名	Phân loại	Cách xử lý khi vứt	
M	Mô hình bằng nhựa	プラモデル	Rác không cháy		
	Mỡ rán Tempura	天ぷら油	×	Vui lòng vận chuyển trực tiếp đến Ban môi trường hoặc Cơ sở xử lý rác cỡ lớn. (nhận cả loại chưa qua sử dụng)	
	Mũ bảo hiểm	ヘルメット	Rác không cháy		
N	Nắp đậy bồn tắm	風呂のふた	Rác không cháy	Vui lòng buộc lại bằng dây.	
	Nghiên mực	硯	Rác không cháy		
	Ngói	瓦	×	Yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.	
	Nhạc cụ (gỗ)	楽器(木製)	Rác cỡ lớn		
	Nhạc cụ (kim loại, nhựa)	楽器(金属製・プラスチック製)	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".	
	Nhiệt kế	体温計	Rác độc hại		
	Nhiệt kế (loại không dùng thủy ngân)	温度計(水銀を含まないもの)	Rác không cháy		
	Nhiệt kế (loại có dùng thủy ngân)	温度計(水銀を含むもの)	Rác độc hại		
	Nồi	鍋類	Rác không cháy		
	Nồi cơm điện	炊飯器	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.	
	Nồi cơm điện	電気炊飯器	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.	
	O	Ô	かさ	Rác không cháy	
		Ô dù bãi biển	ビーチパラソル	Rác cỡ lớn	
Ô dù to		パラソル傘	Rác cỡ lớn		
Ô tô mini (đồ chơi)		ミニカー(おもちゃ)	Rác không cháy		
Ống		ホース	Rác không cháy	Cắt thành khoảng 50 cm trước khi vứt.	
Ống đèn huỳnh quang		蛍光管	Rác độc hại		
Ống hút		ストロー	Rác không cháy		
Ống nhòm		双眼鏡	Rác không cháy		
P	Pallet (dùng cho xe nâng)	パレット(フォークリフト用)	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.	
	Phân bón	肥料	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.	
	Pháo bông tay (loại dùng cho tiệc tùng, đã sử dụng)	クラッカー(パーティー用、使用済)	Rác cháy được	Loại chưa sử dụng phải yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.	
	Pháo hoa (đã sử dụng)	花火(使用済)	Rác cháy được		
	Pháo hoa (loại chưa sử dụng)	花火(使用していないもの)	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.	
	Phích điện dài	延長コード	Rác không cháy	Vui lòng cắt thành đoạn 50cm trở xuống và bỏ lại.	
	Phim	フィルム	Rác không cháy		
	Phim (ảnh)	ネガ(写真用)	Rác không cháy		
	Phong bì	封筒	Nguồn tái chế		
	Phụ tùng ô tô	自動車部品	×	Vui lòng yêu cầu cửa hàng có bán sản phẩm đó hoặc cơ sở chuyên môn xử lý giúp.	
	Piano (bao gồm cả loại điện tử)	ピアノ(電子ピアノ含む)	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.	
	Piano điện tử (nhạc cụ)	キーボード(楽器)	Rác cỡ lớn		
	Piano điện tử (Organ điện tử)	電子ピアノ(電子オルガン)	Rác cỡ lớn	Loại có kích cỡ khoảng bằng bàn học. Nếu là loại lớn hơn phải yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.	
Pin	電池	Rác độc hại			
Q	Quả địa cầu	地球儀	Rác không cháy		
	Quả tạ	ダンベル	Rác cỡ lớn		
	Quả tạ	鉄アレイ(ダンベル)	Rác cỡ lớn		
	Quần áo trượt tuyết	スキーウェア	Rác cỡ lớn		
	Quảng cáo (các loại tờ rơi không kẹp trong báo)	広告類(新聞折込以外のチラシ等)	Nguồn tái chế	Vui lòng buộc cùng với tạp chí trước khi vứt.	
	Quạt lạnh	冷風機	Rác cỡ lớn		
	Quạt máy	扇風機	Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ	Vui lòng vứt vào ngày vứt rác cỡ lớn.	

## Cách vứt rác và nguồn tái chế (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt)

- Rác cháy được (Rác có thể đốt được) - Rác không cháy (Rác không thể đốt được)

	Tên đồ vật	品目名	Phân loại	Cách xử lý khi vứt
Q	Quạt thông khí	換気扇	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
R	Rác thức ăn	生ごみ	Rác cháy được	Vùi lòng cạn khô nước.
	Rèm cửa	カーテン	Rác cỡ lớn	Bó lại thành khoảng 50cm.
	Ruy băng mực	インクリボン	Rác không cháy	
S	Sạc điện	充電器	Rác không cháy	
	Sách quảng cáo giới thiệu	パンフレット	Nguồn tái chế	Vùi lòng buộc lại bằng dây.
	Sách, tạp chí	本・雑誌	Nguồn tái chế	Vùi lòng buộc lại bằng dây.
	Sản phẩm nhựa	プラスチック製品	Rác không cháy	
	Sản phẩm tráng men	ぼうろう製品	Rác không cháy	Nếu là vật liệu thải xây dựng như bồn tắm, bồn cầu...không được vứt cùng.
	Siêu đun nước	やかん	Rác không cháy	
	Stereo	ステレオ	Rác cỡ lớn	
	T	Tã (giấy, vải)	おむつ(紙製・布製)	Rác cháy được
Tai nghe		ヘッドホン	Rác không cháy	
Tai nghe stereo		ヘッドホンステレオ	Rác không cháy	Vùi lòng tháo pin ra.
Tấm năng lượng mặt trời		ソーラー	×	Vùi lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
Tấm nhựa dùng trong nông nghiệp		農業用ビニール	×	Vùi lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
Tấm thạch cao		石膏ボード	×	Vùi lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
Tấm tôn		トタン	Rác cỡ lớn	
Tấm trải bàn		デスクマット	Rác cỡ lớn	
Tấm trải bằng mề đay (trừ loại dùng cho kinh doanh như trong nông nghiệp...)		むしろ (農業など業務用は除く)	Rác cỡ lớn	
Tấm trải bằng nhựa (trừ loại dùng cho kinh doanh như trong nông nghiệp...)		ビニールシート (農業など業務用は除く)	Rác cỡ lớn	Vùi lòng gấp và bó lại.
Tấm trải bông tắm		風呂マット	Rác không cháy	
Tấm trải mặt chược		麻雀マット	Rác không cháy	
Tấm trải sàn		カーベット	Rác cỡ lớn	Vùi lòng cố gắng cuộn nhỏ lại trước khi vứt.
Tấm vách ngăn		ついたて	Rác cỡ lớn	
Tạp chí (quyển, tạp chí hàng tuần, sách giáo khoa, v.v.)		雑誌類 (単行本・週刊誌・教科書等)	Nguồn tái chế	Vùi lòng buộc lại bằng dây trước khi vứt.
Tất quần		ストッキング	Rác không cháy	
Thảm		じゅうたん	Rác cỡ lớn	Buộc nhỏ lại.
Thảm ấm		ホットカーベット	Rác cỡ lớn	Gập nhỏ trước khi vứt.
Thảm chùi chân, tấm trải lau giày dép		玄関マット、泥落とし	Rác cỡ lớn	
Thảm điện		電気カーベット	Rác cỡ lớn	Vùi lòng cố gắng gập nhỏ lại trước khi vứt.
Than tổ ong		練炭	×	Yêu cầu cơ sở chuyên xử lý giúp.
Thang		はしご	Rác cỡ lớn	
Thang gập (sắt, nhôm)		脚立(鉄・アルミ製)	Rác cỡ lớn	
Thanh cái ván trượt tuyết		スキーキャリア	Rác cỡ lớn	
Thanh kiếm tre		竹刀	Rác cỡ lớn	
Thanh móc rèm (kim loại, nhựa)		カーテンレール (金属性・プラスチック製)	Rác cỡ lớn	
Thanh nhỏ		パール	Rác cỡ lớn	
Thanh phơi chăn		ふとん干し	Rác cỡ lớn	
Thanh phơi quần áo		物干し竿	Rác cỡ lớn	
Thanh phơi quần áo trong nhà		室内用物干し	Rác cỡ lớn	
Thắt lưng (quần)		ベルト(スラックス用)	Rác không cháy	

## Cách vứt rác và nguồn tái chế (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt)

- Rác cháy được (Rác có thể đốt được) - Rác không cháy (Rác không thể đốt được)

	Tên đồ vật	品目名	Phân loại	Cách xử lý khi vứt
T	Thớt (gỗ)	まな板(木製)	Rác cháy được	
	Thớt (trừ gỗ)	まな板(木製以外)	Rác cỡ lớn	
	Thú nhồi bông	ぬいぐるみ	Rác không cháy	
	Thùng bọt biển	発砲スチロール	Rác không cháy	
	Thùng đựng đồ	収納ケース	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
	Thùng đựng dụng cụ pha trà	茶箱	Rác cỡ lớn	
	Thùng đựng gạo	米びつ	Rác cỡ lớn	
	Thùng giữ lạnh	クーラーボックス	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
	Thùng muối dưa góp	漬け物樽	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
	Thùng phuy	ドラム缶	Rác cỡ lớn	Không nhận loại vẫn còn đồ bên trong.
	Thuốc	薬	Rác không cháy	
	Thước dây	巻尺	Rác không cháy	
	Thước dây cuộn	メジャー	Rác không cháy	
	Thuốc trừ sâu	農薬	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Trang sức (gỗ)	アクセサリー(木製)	Rác cháy được	
	Trang sức (kim loại, thủy tinh, nhựa)	アクセサリー(金属・ガラス製・プラスチック製)	Rác không cháy	
	Tro thiêu đốt	焼却灰	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Truyện tranh	まんが本	Nguồn tái chế	
	Tủ	タンス	Rác cỡ lớn	
	Tủ búp phê	サイドボード	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
	Từ điển	辞書・辞典	Nguồn tái chế	Vui lòng buộc lại bằng dây trước khi vứt.
	Tủ đựng bát	食器棚	Rác cỡ lớn	
	Tủ đựng đồ ngoài trời	物置	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Tủ đựng giày	下駄箱	Rác cỡ lớn	
	Tủ đựng tách chén	茶ダンス	Rác cỡ lớn	
	Tủ kính (Tủ đựng búp bê ...)	ガラスケース(人形ケース等)	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
	Tủ lạnh, tủ đông	冷蔵庫・冷凍庫	×	Là loại thuộc đối tượng áp dụng của Luật tái chế đồ điện gia dụng.
	Tủ locker (giới hạn loại được dùng tại các gia đình)	ロッカー(家庭で使用していたものに限る)	Rác cỡ lớn	
	Tủ nhựa màu	カラーボックス	Rác cỡ lớn	
	Tủ quần áo	ドレッサー	Rác cỡ lớn	
	Túi gậy golf	ゴルフバック	Rác cỡ lớn	
	Túi ngủ	寝袋	Rác cỡ lớn	
Túi xách	かばん	Rác không cháy		
Túi xách	バッグ	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".	
V	Vali	トランクケース	Rác cỡ lớn	
	Vali	スーツケース	Rác cỡ lớn	
	Vali xách tay	アタッシュケース	Rác cỡ lớn	
	Ván lướt	サーフボード	Rác cỡ lớn	
	Ván trượt	スケートボード	Rác không cháy	Nếu kích thước lớn hơn thùng nhựa đựng dầu hỏa (18 lít) phải vứt cùng với "Rác cỡ lớn".
	Ván trượt tuyết đơn	スノーボード	Rác cỡ lớn	
	Ván trượt tuyết đôi	スキー板	Rác cỡ lớn	
	Ván phòng phẩm	文房具	Rác không cháy	
	Vật liệu, phế liệu xây dựng	建築資材・廃材	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.

T  
V

## Cách vứt rác và nguồn tái chế (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt)

- Rác cháy được (Rác có thể đốt được) - Rác không cháy (Rác không thể đốt được)

	Tên đồ vật	品目名	Phân loại	Cách xử lý khi vứt
V	Viên cờ vây	碁石	Rác không cháy	
	Viên đá chèn muối dưa góp	漬け物石	×	Yêu cầu cơ sở chuyên xử lý giúp.
	Viên mặt chược	麻雀パイ	Rác không cháy	
	Vỡ	ノート	Nguồn tái chế	Vui lòng buộc lại bằng dây.
	Vỏ sò	貝がら	Rác cháy được	
	Vỏ trứng	卵の殻	Rác cháy được	
	Vỏ tuyến (bao gồm cả loại CTR, tinh thể lỏng và Plasma)	テレビ(ブラウン管・液晶・プラズマ含む)	×	Là loại thuộc đối tượng áp dụng của Luật tái chế đồ điện gia dụng.
	Vỏ tuyến xách tay	ポータブルテレビ	×	Là loại thuộc đối tượng áp dụng của Luật tái chế đồ điện gia dụng.
	Vòi cao su	ゴムホース	Rác không cháy	Buộc lại bằng dây trước khi vứt.
	Vòi nhựa	ビニールホース	Rác không cháy	
	Vợt (tennis, cầu lông...)	ラケット(テニス、バドミントン等)	Rác không cháy	Nếu là loại làm bằng gỗ phải vứt cùng "Rác cỡ lớn".
Vợt tennis	テニスラケット	Rác không cháy	Một số loại bằng gỗ là "Rác cỡ lớn".	
X	Xà phòng	せっけん	Rác không cháy	
	Xăng đan	サンダル	Rác không cháy	
	Xăng, xăng trộn	ガソリン・混合ガソリン	×	Vui lòng hỏi đại lý có bán sản phẩm đó.
	Xe ba bánh	三輪車	Rác không cháy	
	Xe đạp	自転車	Rác cỡ lớn	Phải ghi rõ là "Rác" để phân biệt với xe bị lấy trộm.
	Xe đạp máy	原動機付自転車	×	Vui lòng yêu cầu cửa hàng bán hoặc cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Xe đạp tập thể dục	サイクリングマシーン	Rác cỡ lớn	
	Xe đẩy cho người già (xe đẩy tay)	シルバーカー(手押し車)	Rác cỡ lớn	
	Xe đẩy trẻ em	乳母車(ベビーカー)	Rác cỡ lớn	
	Xe đẩy trẻ em	ベビーカー	Rác cỡ lớn	
	Xe đẩy (xe đẩy tay)	台車(手押し車)	Rác cỡ lớn	
	Xe điện ba bánh, bốn bánh	電動三・四輪車	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Xe kéo	リヤカー	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Xe lăn	車いす	Rác cỡ lớn	
	Xe lăn điện	電動車イス	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Xe máy	オートバイ	×	Vui lòng hỏi cửa hàng bán hoặc đại lý có bán sản phẩm đó.
	Xe một bánh (loại chuyên chở)	一輪車(運搬用)	Rác cỡ lớn	Tháo lốp. (Lốp phải yêu cầu cơ sở chuyên môn)
	Xe một bánh (loại thể thao)	一輪車(スポーツ用)	Rác cỡ lớn	
	Xêng (loại dùng cho gia đình)	スコップ(家庭用)	Rác cỡ lớn	
	Xi măng	セメント	×	Vui lòng yêu cầu cơ sở chuyên môn xử lý giúp.
	Xích đeo lốp xe (kim loại, cao su, nhựa)	タイヤチェーン(金属・ゴム・プラスチック製)	Rác cỡ lớn	
	Xích đu (loại dùng cho gia đình)	ブランコ(家庭用)	Rác cỡ lớn	
	Xiên đập đá lạnh	アイスピック	Rác không cháy	Vui lòng bọc đầu nhọn bằng giấy hoặc vải.
	Xô	バケツ	Rác không cháy	
	Xốp rửa bát	スポンジ	Rác không cháy	

\* Vui lòng liên hệ trực tiếp với các phòng ban dưới đây để được giải đáp thắc mắc hoặc biết thêm chi tiết.

Nơi liên hệ

☉ Về cách vứt rác / thu gom rác: Ban môi trường ☎048-556-9530

☉ Về rác không thể đốt được và rác cỡ lớn: Cơ sở xử lý rác cỡ lớn ☎048-559-0278

☉ Về việc vận chuyển trực tiếp rác có thể đốt được:

Trung tâm vệ sinh Kobari Clean Center ☎048-559-3641